

Số: 150 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tư pháp năm 2025
và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2026

Thực hiện Công văn số 7028/BTP-VP ngày 04/11/2025 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2026 (số liệu từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/10/2025), Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (UBND tỉnh) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Năm 2025, tỉnh Gia Lai đang hướng tới việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tư pháp, phù hợp với yêu cầu của Chính phủ và Bộ Tư pháp. Bối cảnh này được định hình bởi các yếu tố bên trong và bên ngoài liên quan đến sự phát triển của tỉnh, thực hiện công tác tư pháp tại tỉnh Gia lai năm 2025 cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa yêu cầu chỉ đạo của cấp trên và thực tiễn tại địa phương. Để hoàn thành nhiệm vụ, tỉnh đã tăng cường rà soát, cập nhật và điều chỉnh các chính sách, quy định pháp luật theo đúng với các quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng nền tảng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý công tác tư pháp, tập trung triển khai toàn diện, kịp thời, hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần quan trọng vào các thành tựu chung về phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; phòng, chống tham nhũng; cải cách tư pháp; chuyển đổi số; đồng thời tăng cường hiệu quả công tác thi hành pháp luật; tạo ra môi trường pháp lý an toàn, minh bạch và hiệu quả.

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Bộ Tư pháp. Trong quá trình thực hiện, công tác tư pháp nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ, Bộ Tư pháp. Nhìn chung, đã kịp thời ban hành, phê duyệt kế hoạch công tác tư pháp của cơ quan, địa phương.

- Lãnh đạo UBND tỉnh đã chỉ đạo khẩn trương ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội,

Chính phủ; qua đó, cụ thể hoá các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2025 và triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh và Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 Ban hành Chương trình công tác trọng tâm các tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng Chương trình, Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2025.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được UBND nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm, bám sát quy định tại Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW¹⁰ và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025¹, với nhiều nội dung, nhiệm vụ cụ thể; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, tuân thủ dự toán ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, kết cấu hạ tầng, công trình và quản lý sử dụng tài sản công hiệu quả, đảm bảo theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công..

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm bằng những hoạt động thiết thực như công tác quản lý văn bản, công tác phổ biến giáo dục pháp luật...

- UBND tỉnh Gia Lai đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm việc thực hiện đúng quy định pháp luật trong từng lĩnh vực. Các đoàn kiểm tra liên ngành và chuyên ngành được thành lập, tập trung vào các nội dung trọng tâm như: công tác xây dựng và thi hành văn bản quy phạm pháp luật; quản lý, xử lý vi phạm hành chính; công tác hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra cũng kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác chuyên môn. Kết quả kiểm tra là cơ sở quan trọng để UBND tỉnh tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, đồng thời nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp,

¹ UBND tỉnh Bình Định: Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 24/01/2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ): Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025

góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, hạn chế

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất: Một số quy định của Trung ương ban hành chưa kịp thời hoặc có sự mâu thuẫn, gây lúng túng cho địa phương trong quá trình thực thi.

- Một số chủ trương, chính sách mới (như tinh giản biên chế, phân cấp, chuyển đổi số, quản lý đất đai, đầu tư công) chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết, khiến việc triển khai ở tỉnh gặp vướng mắc.

- Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ: Thiếu sự liên thông giữa các phần mềm quản lý, dữ liệu chưa được chia sẻ hiệu quả giữa các cơ quan.

- Tác động của thiên tai ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Kết quả đạt được

1.1.1. Về quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; để đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Quyết định thành lập Ban chỉ đạo của Tỉnh ủy để thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị.

Đồng thời, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Tỉnh ủy về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Trên cơ sở Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành theo thẩm quyền và tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh về truyền thông về Công Pháp luật quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 2588/UBND-NC ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng và thi hành pháp luật; Công văn số

19/STP-NV1 ngày 08/7/2025 của Sở Tư pháp về đơn đốc triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

1.2.2. Về xây dựng pháp luật

- Về lập danh mục văn bản của chính quyền địa phương được giao quy định chi tiết theo Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 và Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 22/9/2025 và Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 23/10/2025 và Tờ trình số 379/TTr-UBND ngày 24/11/2025 ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Về xây dựng, ban hành VBQPPL:

Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát; các cơ quan, đơn vị đã kịp thời rà soát các VBQPPL của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định nhiều chủ trương, chính sách quan trọng.

Trong kỳ, Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành 125 văn bản QPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 58 văn bản QPPL (10 nghị quyết, 48 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 67 văn bản QPPL (01 nghị quyết, 66 quyết định); HĐND, UBND cấp xã không ban hành văn bản QPPL. Tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã ban hành 81 văn bản QPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 53 văn bản QPPL (06 nghị quyết, 47 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 28 văn bản QPPL (01 nghị quyết, 27 quyết định); HĐND, UBND cấp xã không ban hành văn bản QPPL.

Tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) đã ban hành 102 văn bản QPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 40 văn bản QPPL (12 nghị quyết, 28 quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 62 quyết định.

Các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người dân.

- Xây dựng, ban hành VB quy định chi tiết: Đã tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 44/NQ-TTHĐND ngày 29/9/2025

về việc quyết định danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

- Về thẩm định, góp ý dự thảo VBQPPL: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện góp ý 232² dự thảo VBQPPL do các sở, ngành chủ trì soạn thảo và 206 dự thảo VBQPPL do các cơ quan Trung ương chủ trì soạn thảo. Đồng thời, tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 244³ dự thảo văn bản QPPL. Công tác góp ý, thẩm định VBQPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành. Các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản đều chủ động gửi dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định. Báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, nhiều ý kiến của cơ quan thẩm định được đánh giá cao, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản.

1.1.3. Về kiểm tra VBQPPL

- Công tác tự kiểm tra: Sở Tư pháp phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL. Kết quả, các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo về nội dung, hình thức và thẩm quyền.

- Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025, Sở Tư pháp tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 67 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 30 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành. Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/10/2025, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 62 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành. Qua kiểm tra, các VBQPPL ban hành đúng thẩm quyền; nội dung văn bản bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; hoạt động xây dựng và ban hành văn bản tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL theo quy định pháp luật; căn cứ ban hành, thể thức và kỹ thuật soạn thảo văn bản được thực hiện đúng quy định pháp luật; chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật (về thẩm quyền, nội dung), văn bản sai sót về căn cứ pháp lý, hiệu lực, thể thức, kỹ thuật trình bày.

- Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn: Tổ chức kiểm tra công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL năm 2025 tại Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh. Đến nay, đã ban hành báo cáo kết quả kiểm tra tại các đơn vị được kiểm tra.

1.1.4. Về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

² Tỉnh Gia Lai cũ 68 dự thảo văn bản

³ Tỉnh Gia Lai cũ 69 dự thảo văn bản

- Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể: Các sở, ban, ngành đã tiến hành rà soát và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ 130 văn bản, trong đó có 19 nghị quyết và 111 quyết định.

- Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh Bình Định công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2024 và Quyết định số 28/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của UBND tỉnh Gia Lai năm 2024. Theo đó, có 260 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 32 văn bản hết hiệu lực một phần⁴.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp trình UBND tỉnh ban hành 06 văn bản; đồng thời, ban hành 36 văn bản văn bản liên quan đến công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

- Báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề: Liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; Liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ (tỉnh Bình Định); Việc thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ phát triển nguồn nhân lực.

- Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật dự kiến cần sửa đổi, bổ sung theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013: Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 38/BC-UBND ngày 17/3/2025 về kết quả rà soát và đề xuất phương án xử lý các văn bản quy phạm pháp luật theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành đã được rà soát theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 là 319 văn bản, gồm: 58 văn bản cấp tỉnh (06 nghị quyết, 52 quyết định); 92 văn bản cấp huyện (01 nghị quyết, 91 quyết định); 169 văn bản cấp xã (69 nghị quyết, 100 quyết định).

- Thực hiện rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn; tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý nhằm tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch cho mọi hoạt động của người dân, doanh nghiệp; rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xác định các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, quy định nội dung “không quản được thì cấm”, quy định thẩm quyền quyết định của cấp Trung ương; kiến nghị cắt giảm thủ tục hành chính, nhiệm vụ, nội dung cần phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương; đảm bảo thực hiện triệt để nguyên tắc “Phân cấp, phân quyền gắn với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện” và “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; lập danh mục và tổ chức rà soát toàn bộ nghị quyết, quyết định của HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực; đề xuất xử lý từng văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã); tham mưu UBND tỉnh việc áp dụng, xử lý nghị quyết, quyết định

⁴ Tỉnh Gia Lai cũ: 126 VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; 10 VBQPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần

của HĐND, UBND tỉnh đang còn hiệu lực hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới để áp dụng sau khi hình thành đơn vị hành chính cấp tỉnh mới theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành, xác định toàn bộ nội dung phân cấp cho chính quyền địa phương quy định; tham mưu HĐND, UBND giao cơ quan chủ trì xây dựng, tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

1.1.5. Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Việc bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của công tác này và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Ngày 16/5/2025, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 cho hơn 200 đại biểu là đại diện các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn. Hội nghị đã hướng dẫn cách thức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Ngày 19/7/2025, tổ chức hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xây dựng pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại cấp xã. (tập huấn 77 xã thuộc tỉnh Gia Lai cũ).

- Ngày 30/10/2025 và 31/10/2025, Sở Tư pháp đã phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh Gia Lai.

- Tổ chức Hội nghị triển khai Luật Ban hành VBQPPL và tập huấn công tác xây dựng, rà soát VBQPPL năm 2025.⁵

1.1.6. Tình hình rà soát, cập nhật VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ

Sở Tư pháp đã cập nhật 166/166 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh thông qua, ban hành (bao gồm cả các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai trước sáp xếp). Việc cập nhật các văn bản nêu trên lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

1.2. Khó khăn, hạn chế

- Tính ổn định của các văn bản QPPL Trung ương chưa cao, chưa thống nhất, một số văn bản còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, chưa rõ ràng; nhiều văn bản QPPL

⁵ Tỉnh Gia Lai cũ

đã quá cũ, không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có mâu thuẫn với các văn bản mới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ ban hành văn bản QPPL của địa phương. VD: (1) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không quy định cụ thể cách trình bày các luật như thế nào, một số mẫu văn bản có hướng dẫn cách trình bày các luật (mẫu luật, nghị định) nhưng một số mẫu không hướng dẫn (mẫu thông tư). (2) Điều 66, Điều 67 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*chương về điều khoản thi hành và điều về hiệu lực thi hành*” nhưng trong các mẫu văn bản ban hành kèm theo Luật lại trình bày điều về điều khoản thi hành, điều này là không thống nhất với quy định tại Điều 66, Điều 67 Luật. (3) Quy định về cách viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) dài dòng (đối với luật) và không rõ (đối với các văn bản khác)...

- Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL yêu cầu cán bộ thực hiện phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; có kiến thức, kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhất là trong giai đoạn sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp như hiện nay. Tuy nhiên, hiện tại, các sở, ban, ngành chưa có đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà do cán bộ, công chức tại các phòng chuyên môn thực hiện; nhiều cán bộ, công chức phụ trách công tác này chưa được đào tạo về luật nên khi thực hiện xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL còn gặp khó một số khâu nhất định.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Kết quả đạt được

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (*được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP*), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 09/01/2025 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THTHPL) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 15/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025, UBND tỉnh xác định 05 lĩnh vực trọng tâm theo dõi THTHPL trong năm 2025: Thủy sản; tài nguyên và môi trường; lâm nghiệp; phòng cháy và chữa cháy; an sinh xã hội và chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện theo dõi THTHPL trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành này⁶. Bên cạnh đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long tại Văn bản số 1224/VPCP-PL ngày 15/02/2025 về công tác theo dõi THTHPL năm 2024 và tham mưu báo cáo xử lý kết quả công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh năm 2023, 2024⁷.

⁶ Công văn số 1083/UBND-NC ngày 14/02/2025

⁷ Công văn số 1217/UBND-NC ngày 19/02/2025 về công tác theo dõi THTHPL năm 2024; Công văn số 1884/UBND-NCVX ngày 11/3/2025 xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1939/UBND-NCVX ngày 12/3/2025 xử lý kết quả công tác theo dõi THTHPL; Công văn số 373/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 17/3/2025 của Sở Tư pháp phối hợp cập nhật, báo cáo về tình hình, kết quả việc xử lý kết quả theo dõi THTHPL năm 2023; Công văn số 757/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 27/5/2025 của Sở Tư pháp đơn đốc báo cáo về tình hình, kết quả việc xử lý kết quả theo dõi THTHPL năm 2023

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, UBND tỉnh đã báo cáo Bộ Tư pháp kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm⁸ và lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử⁹, kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong các lĩnh vực này.

Triển khai thực hiện Nghị định số 79/2025/NĐ-CP và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP của Chính phủ¹⁰, Sở Tư pháp đã tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quán triệt, truyền thông, phổ biến Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi)¹¹ và 03 Nghị định quy định chi tiết¹²; đồng thời, ban hành Công văn số 539/STP-VB&XLVPHC ngày 18/4/2025 triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP. Theo đó, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương căn cứ điều kiện thực tiễn chủ động, linh hoạt, quán triệt, truyền thông, phổ biến các nội dung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi) và 03 Nghị định quy định chi tiết bảo đảm kịp thời, hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác tham mưu và xây dựng, ban hành, tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 1092/QĐ-BTP ngày 31/3/2025 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi THTHPL năm 2025, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-STP ngày 28/5/2025 thực hiện theo dõi THTHPL trong lĩnh vực hộ tịch và nuôi con nuôi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thủy sản và lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở đó, xây dựng Phương án điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thủy sản và lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai và phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thủy sản và lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai bằng hình thức trực tuyến.

Ban hành Văn bản hướng dẫn xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; Văn bản cung cấp thông tin, gửi phản ánh, kiến nghị về các quy định pháp luật có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trong hệ thống pháp luật.

⁸ Báo cáo số 10/BC-UBND ngày 23/01/2025

⁹ Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 23/01/2025

¹⁰ Công văn số 2878/UBND-NCVX ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh

¹¹ Công văn số 592/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 29/4/2025

¹² Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngày 19/7/2025, tổ chức hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật tại cấp xã. (tập huấn 77 xã thuộc tỉnh Gia Lai cũ).

2.2. Khó khăn, hạn chế

- Việc quan tâm, phối hợp xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của một số cơ quan trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành còn chậm.

- Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí cho công tác theo dõi THTHPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.1. Kết quả đạt được

3.1.1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đồng bộ công tác PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025¹³, cùng 11 quyết định¹⁴; 15 kế hoạch¹⁵ và 02 công văn¹⁶ để tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025¹⁷ và 12 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn¹⁸. Đồng thời, Sở Tư pháp với tư cách là Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 37 văn bản¹⁹ hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nhằm kịp thời điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành trong lĩnh vực PBGDPL, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Gia Lai sau sắp xếp, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số

¹³ Tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành Kế hoạch số 3017/KH-UBND ngày 19/12/2024; tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 22/01/2025.

¹⁴ Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành 03 quyết định; tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành 08 quyết định.

¹⁵ Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành 11 kế hoạch; tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành 04 kế hoạch.

¹⁶ Công văn số 1181/UBND-NC ngày 30/7/2025 tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư; Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 29/9/2025 tổng kết thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên địa bàn tỉnh.

¹⁷ Tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành Kế hoạch 01/KH-HĐPHPBGDPL ngày 09/01/2025; tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Kế hoạch số 25/KH-HĐPH ngày 06/3/2025.

¹⁸ Tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành 02 văn bản; tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành 05 văn bản. Tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành 05 văn bản.

¹⁹ Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành 02 văn bản; Sở Tư pháp tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành 11 văn bản; Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành 24 văn bản.

05/2025/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 ban hành Quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, UBND tỉnh đã trình Tỉnh ủy ban hành Báo cáo số 22-BC/TU ngày 23/10/2025 tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

Bên cạnh đó, các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn; các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý và UBND cấp xã đã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành kế hoạch PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, nhiều đơn vị đã chủ động lồng ghép công tác PBGDPL với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

3.1.2. Tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về phổ biến, giáo dục pháp luật

a. Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg

Năm 2025, tỉnh Gia Lai đã quan tâm triển khai có hiệu quả Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL ban hành 04 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án²⁰. Đồng thời, nội dung Đề án cũng được lồng ghép trong Kế hoạch số 3017/KH-UBND ngày 19/12/2024 và Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025.

Đồng thời, với vai trò là cơ quan chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án, Sở Tư pháp đã chủ động hướng dẫn và triển khai đồng bộ các hoạt động thực hiện Đề án, như: Ban hành văn bản về phối hợp thực hiện truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật²¹, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn

²⁰ **Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành:** Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 14/01/2025 về truyền thông chính sách và quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Định ra nước ngoài năm 2025; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 23/6/2025 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. **Tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành:** Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Công văn số 154 /HĐPH ngày 04/11/2025 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

²¹ Công văn số 129/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 04/02/2025

bản quy phạm pháp luật (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/8/2025)²², Kế hoạch triển khai công tác truyền thông chính sách và phối hợp quảng bá hình ảnh của tỉnh Gia Lai năm 2026, định hướng giai đoạn 2026 - 2030²³, biên soạn, biên tập và phát hành 1.000 Tờ gấp pháp luật về truyền thông dự thảo chính sách - năm 2025²⁴ và 01 tờ gấp điện tử chuyên đề giới thiệu nội dung trọng tâm của Quyết định số 407/QĐ-TTg, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (*quy định về truyền thông nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*) cùng các văn bản hướng dẫn Đề án 407 của Bộ Tư pháp.

Các nội dung truyền thông được đăng tải công khai trên Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (<https://pbgdpl.gialai.gov.vn>) và Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp (<https://stp.gialai.gov.vn>); đồng thời, duy trì chuyên mục “Dự thảo VBQPPL có tác động lớn đến xã hội” trong Chuyên trang “Thông tin - Truyền thông” để cập nhật, cung cấp kịp thời các văn bản, tài liệu, tin, bài liên quan đến hoạt động truyền thông chính sách.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã chủ động tổ chức truyền thông về các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội, tập trung vào các nội dung trọng điểm như: Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; dự thảo các Luật và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Bảo hiểm y tế...; tuyên truyền về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; các chính sách do HĐND tỉnh ban hành có tác động trên phạm vi toàn tỉnh như: Kinh phí hỗ trợ cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã; sửa đổi giá các loại đất; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; sửa đổi chính sách khuyến khích nuôi gà thả đồi... Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng chủ động rà soát, công khai, minh bạch việc xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách do cơ quan, tổ chức chủ trì để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo văn bản. Qua đó, hỗ trợ tích cực cho quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b. Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg

Nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động cung cấp thông tin pháp luật, năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 23/6/2025²⁵ và Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 về

²² Báo cáo số 134/BC-STP ngày 08/9/2025

²³ Kế hoạch số 26/KH-STP ngày 06/10/2025

²⁴ Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 14/10/2025

²⁵ Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp).

Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất Quyết định số 977/QĐ-TTg và các văn bản pháp luật có liên quan; triển khai các mô hình, giải pháp, cách làm thiết thực, hiệu quả nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thực hiện hỗ trợ, tạo điều kiện để người dân tiếp cận pháp luật; đặc biệt quan tâm đến đối tượng yếu thế, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số.

Sở Tư pháp đã hướng dẫn triển khai Đề án, lồng ghép với Kế hoạch công tác PBGDPL; chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; duy trì Chuyên mục “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật” trong Chuyên trang “Thông tin - Truyền thông” trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Gia Lai (<https://pbgdpl.gialai.gov.vn>) để kịp thời thông tin, hướng dẫn và giới thiệu mô hình, cách làm hiệu quả từ cơ sở.

Năm 2025, Sở Tư pháp tổ chức 01 Chương trình tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số tại xã An Toàn có hơn 100 người tham dự, với các hoạt động thiết thực như: Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách liên quan đến các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân; hướng dẫn kỹ năng nhận biết, tìm kiếm và tiếp cận thông tin pháp luật; 03 Ngày hội “Công dân với pháp luật” trang bị kiến thức pháp luật mới cho hơn 600 đoàn viên, hội viên thuộc các tổ chức: Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ, Cựu chiến binh ở 15 xã, phường, ... Sở Tư pháp cũng đã ban hành Thông cáo báo chí hằng tháng, thông tin kịp thời các chính sách, quy định mới do HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh ban hành, bảo đảm công khai, minh bạch về chính sách, pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các quy định pháp luật của tỉnh.

c. Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 279/QĐ-TTg

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 12/6/2025²⁶; Sở Tư pháp ban hành Công văn số 994/STP-NV2 ngày 26/9/2025 triển khai khảo sát chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên

²⁶ Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp).

truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do Bộ Tư pháp tổ chức; đồng thời, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép việc thực hiện các nội dung của Đề án với các chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan đến công tác PBGDPL.

Năm 2025, Sở Tư pháp tổ chức 01 hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; biên soạn và phát hành 01 tờ gấp với chủ đề “Tìm hiểu quy định về chính sách cho học sinh bán trú, học viên bán trú ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; mức hưởng chính sách đối với cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh bán trú”, với số lượng 2.000 bản, phục vụ công tác tuyên truyền.

Bên cạnh đó, Sở Dân tộc và Tôn giáo đã tổ chức 02 lớp bồi dưỡng tiếng Bana cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc ở cơ sở, trong đó, có lực lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của các địa phương thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

d. Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ

Triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 26/4/2025²⁷ và Kế hoạch số 1906/KH-UBND ngày 24/9/2025 thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh. Trong đó, UBND tỉnh xác định cần đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống, bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

Thiết thực triển khai Đề án, năm 2025, UBND tỉnh và Sở Tư pháp đã tổ chức 03 cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến. Cuộc thi thứ nhất, với 04 cuộc thi thành phần, thu hút 15.774 bài dự thi; trao thưởng cho 36 cá nhân xuất sắc với tổng giá trị 20,8 triệu đồng²⁸. Cuộc thi thứ hai, thu hút 29.398 lượt dự thi, trao 28 giải thưởng, với tổng giá trị 46 triệu đồng, khẳng định hiệu quả và sức lan tỏa của hình thức thi trực tuyến trong công tác PBGDPL²⁹. Cuộc thi thứ ba là Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho học sinh Trung học Phổ thông” diễn ra từ ngày 09/11 đến 18/11/2025, với nội dung về Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Thanh

²⁷ Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp).

²⁸ Nội dung thi tập trung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống mua bán người; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tư pháp người chưa thành niên; bảo vệ dữ liệu cá nhân,...

²⁹ Nội dung thi về 5 lĩnh vực: thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; giao dịch điện tử; căn cước; trật tự an toàn giao thông đường bộ.

niên, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành; giúp học sinh tiếp cận kiến thức pháp luật sinh động, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và rèn luyện kỹ năng sống phù hợp với quy định pháp luật.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tiếp tục duy trì, quản lý, vận hành, cập nhật, đăng tải kịp thời các thông tin hữu ích trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (<https://pbgdpl.gialai.gov.vn>) và Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Gia Lai (<https://www.facebook.com/pbgdpl.GiaLai>).

đ. Các đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật

Nhằm tận dụng nguồn lực, lồng ghép thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ PBGDPL, UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các Đề án có liên quan đến PBGDPL trên địa bàn tỉnh như: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”³⁰; Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”³¹; Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam”³²; Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”; Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027”.

3.1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a. Kết quả triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành

Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (trước sắp xếp) có 73 thành viên, Tổ Thư ký giúp việc gồm 22 thành viên³³. Sau sắp xếp, thực hiện Luật PBGDPL, Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ³⁴ và Công văn số 4997/HĐPH-PB&TG ngày 15/8/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương³⁵, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn

³⁰ Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 12/6/2025 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 29/9/2025 tổng kết thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên địa bàn tỉnh.

³¹ Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 23/6/2025 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

³² Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 23/6/2025 thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

³³ Trong đó, tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) có 38 thành viên và 12 Thư ký; tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) có 35 thành viên và 10 thư ký.

³⁴ Ban hành Quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

³⁵ Về việc quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg.

các sở, ban, ngành và 135 xã, phường trên địa bàn tỉnh quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ³⁶.

Ở cấp tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được thành lập theo Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 và Quyết định số 49/QĐ-HĐPH ngày 16/9/2025 gồm 28 thành viên và Tổ Thư ký giúp việc gồm 14 thành viên³⁷; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng tỉnh³⁸ và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên³⁹, bảo đảm hoạt động thống nhất, hiệu quả.

Ở cấp xã, hiện nay, có 19/135 xã, phường thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL; 116/135 xã, phường không thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL.

Thực hiện Công văn số 413-CV/ĐU ngày 15/7/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về việc tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, UBND tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy Gia Lai tổ chức đánh giá tình hình thi hành Luật PBGDPL từ năm 2023 đến tháng 6/2025 trên địa bàn tỉnh. Kết quả được thể hiện trong Báo cáo số 22-BC/TU ngày 23/10/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai⁴⁰, khẳng định công tác PBGDPL tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

Trong năm, hầu hết các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp xã đã chủ động ban hành Kế hoạch PBGDPL, lồng ghép triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL; đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, PBGDPL; gắn kết với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Việc bố trí kinh phí cho các hoạt động PBGDPL cũng được quan tâm, bảo đảm phục vụ kịp thời, hiệu quả yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

b. Công tác phổ biến các luật, nghị quyết mới ban hành

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã ban hành 03 kế hoạch⁴¹ để chỉ đạo, hướng dẫn triển khai truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết mới và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Theo đó, các sở, ngành được giao trách nhiệm chủ trì đã và đang tổ chức phổ biến 56 luật⁴² và các nghị quyết mới bằng nhiều hình thức phù

³⁶ Công văn số 435/STP-NV2 ngày 12/8/2025 và Công văn số 675/STP-NV2 ngày 29/8/2025

³⁷ Quyết định số 150/QĐ-STP ngày 22/9/2025.

³⁸ Quyết định số 54/QĐ-HĐPH ngày 24/9/2025 ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Gia Lai.

³⁹ Quyết định số 67/QĐ-HĐPH ngày 14/10/2025.

⁴⁰ Về tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

⁴¹ **Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành:** Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/01/2025 truyền thông, phổ biến các Luật mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 28/3/2025 triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9. **Tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) ban hành:** Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 23/7/2025 truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9; các văn bản liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp và một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

⁴² Luật Công chứng (sửa đổi); Luật Công đoàn (sửa đổi); Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); Luật Dữ liệu; Luật Đầu tư công (sửa đổi); Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Điện lực (sửa đổi); Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Luật Phòng không nhân dân; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Tư pháp người chưa thành niên; Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư,

hợp với điều kiện thực tiễn⁴³, đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có thể tiếp cận, nắm bắt, vận dụng trong cuộc sống.

Đặc biệt, xác định Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản,... là các đạo luật có ý nghĩa và tác động sâu rộng đến đời sống của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tăng cường tổ chức truyền thông, phổ biến chuyên đề chuyên sâu các văn bản luật này với hình thức đa dạng, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, nhanh chóng đưa các quy định đi vào đời sống.

Đối với các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng trong quá trình tổ chức thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chú trọng tuyên truyền nội dung chính sách liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, tập trung phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bạo hành trẻ em; các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng... Qua đó, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

c. Tình hình triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch hoạt động của trung ương và của tỉnh

Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu tư; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi), Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội; Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi); Luật Nhà giáo; Luật Việc làm (sửa đổi); Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi); Luật Công nghiệp Công nghệ số; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật Hóa chất (sửa đổi); Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng; Luật Thanh tra (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Luật Đường sắt (sửa đổi); Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng.

⁴³ Tuyên truyền miệng; tuyên truyền trực quan; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, công/trang thông tin điện tử; phát hành tài liệu pháp luật; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và mạng xã hội; lồng ghép trong hoạt động xét xử, giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải ở cơ sở, tiếp công dân; thông qua hệ thống loa truyền thanh, xe loa lưu động; sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật...

Thực hiện Luật PBGDPL và Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã được kiện toàn⁴⁴, ban hành Quy chế hoạt động⁴⁵ và Kế hoạch hoạt động⁴⁶.

Năm 2025, Hội đồng phối hợp PBGDPL, cơ quan thường trực Hội đồng đã triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể: Tư vấn giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác PBGDPL; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; vận hành Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch về PBGDPL; tổ chức hiệu quả các hoạt động PBGDPL như: 02 cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật và 01 Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho học sinh Trung học Phổ thông” trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tổ chức các chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật tại 03 trường THPT, 06 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở, 01 hội nghị trực tuyến tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên, 04 hội nghị cho tuyên truyền viên pháp luật và người làm công tác PBGDPL, 03 Ngày hội “Công dân với pháp luật”, 01 hội nghị tập huấn Báo cáo viên pháp luật tỉnh và thực hiện xã hội hóa trong truyền thông trực quan hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (09/11).

Bên cạnh đó, UBND tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã quyết định việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm hiệu quả, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm. Đến nay, 19/135 xã, phường thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL, từng bước kiện toàn, củng cố tổ chức thực hiện công tác PBGDPL ở cơ sở. Kết quả cụ thể được nêu trong Báo cáo số 300/BC-STP ngày 30/10/2025 của Sở Tư pháp về kết quả việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d. Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh

Sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính, UBND các cấp đã tiến hành củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật theo quy định. Trong đó, UBND tỉnh đã ban hành quyết định công nhận 356 báo cáo viên pháp luật tỉnh⁴⁷; đồng thời, đã miễn nhiệm 03 báo cáo viên pháp luật tỉnh⁴⁸ do chuyển công tác khác; UBND các xã, phường công nhận 3.817 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Sau khi kiện toàn, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch⁴⁹ và tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho 356 báo cáo viên pháp luật tỉnh.

⁴⁴ Theo Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 và Quyết định số 49/QĐ-HĐPH ngày 16/9/2025 với 28 người.

⁴⁵ Quyết định số 54/QĐ-HĐPH ngày 24/9/2025.

⁴⁶ Kế hoạch số 68/KH-HĐPH ngày 14/10/2025.

⁴⁷ Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 09/9/2025.

⁴⁸ Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 27/10/2025; Quyết định số 2566/QĐ-UBND ngày 11/11/2025.

⁴⁹ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 29/9/2025 về tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật tỉnh Gia Lai.

Đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh cơ bản bảo đảm về số lượng, phẩm chất, trình độ và năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác. Nhiều báo cáo viên có bề dày kinh nghiệm, từng đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nhiều lĩnh vực, am hiểu pháp luật và đời sống xã hội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PBGDPL trong tình hình mới. Kỹ năng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ngày càng được nâng cao thông qua việc biên soạn bài giảng, phổ biến chuyên đề, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, sinh hoạt tại thôn, làng, chi bộ, hội, đoàn thể... Nhờ đó, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được truyền tải sinh động, dễ hiểu, dễ nhớ, giúp Nhân dân nắm vững và chấp hành tốt.

Thông qua hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời nắm bắt tình hình, tâm tư của Nhân dân, chủ động định hướng dư luận, giải thích chính sách, pháp luật kịp thời; góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, củng cố niềm tin của Nhân dân, giữ vững ổn định chính trị và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Song song với đó, nhằm bảo đảm thống nhất trong quy trình công nhận, miễn nhiệm đối với đội ngũ báo cáo viên pháp luật tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 Quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 công bố thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

đ. Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

Bám sát nội dung, yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL trong tình hình mới, UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xác định chủ đề, nội dung trọng tâm cần phổ biến gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2024, 2025, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, những nội dung pháp luật thiết thực với người dân, doanh nghiệp, các vấn đề xã hội quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội như: Pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phòng, chống tội phạm; an toàn giao thông đường bộ; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, vi phạm pháp luật trên không gian mạng; lao động; bảo vệ trẻ em; thực hiện dân chủ ở cơ sở; cấp phiếu lý lịch tư pháp; phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh, chuyển đổi số;... Qua đó, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội và Nhân dân.

Đồng thời, chú trọng thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, gần PBGDPL với xây dựng, hoàn thiện thể chế và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm công tác tuyên truyền, phổ biến mang tính định hướng, thiết thực và đồng bộ với hoạt động xây dựng, thực thi pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Theo thống kê, trong năm 2025, toàn tỉnh đã tổ chức 5.507 cuộc PBGDPL⁵⁰, trong đó, có 397 cuộc PBGDPL trực tuyến⁵¹; 120 cuộc thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức trực tuyến hoặc sân khấu hóa⁵²; biên soạn, phát hành hơn 53.295 tài liệu PBGDPL⁵³. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường viết tin, bài trên báo, đài, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Bản tin, Tạp chí, Tờ thông tin nội bộ, góp phần mở rộng phạm vi tuyên truyền pháp luật đến mọi tầng lớp Nhân dân. Các hình thức tọa đàm, hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật, in pano, áp phích, đăng tải tài liệu trên Cổng/Trang thông tin điện tử tiếp tục được duy trì thường xuyên, linh hoạt, hiệu quả.

Đặc biệt, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác PBGDPL được các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai mạnh mẽ, với nhiều mô hình, hình thức phong phú: Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; thành lập fanpage, nhóm zalo tuyên truyền, PBGDPL; gửi tin nhắn SMS pháp luật qua các mạng di động; sử dụng hệ thống Idesk để cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; truyền thông, khai thác Cổng pháp luật Quốc gia; ứng dụng trí tuệ nhân tạo xây dựng các trợ lý ảo (AI pháp luật) hỗ trợ cho công tác PBGDPL; khai thác hiệu quả Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước để cập nhật, phổ biến văn bản pháp luật mới, thông tin hướng dẫn thi hành, gương người tốt, việc tốt trong chấp hành pháp luật.

Đến nay, hầu hết các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh đã có Cổng hoặc Trang thông tin điện tử hoạt động thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi để việc cung cấp, PBGDPL được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí và phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trong quản lý nhà nước.

e. Các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã chú trọng đổi mới, đa dạng hóa hình thức và xây dựng nhiều mô hình PBGDPL hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Nhiều sáng kiến, cách làm sáng tạo đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân.

Cùng với việc duy trì, phát huy hiệu quả các mô hình PBGDPL truyền thống như tổ chức các hội thi “Tìm hiểu pháp luật” bằng hình thức sân khấu hóa, diễn đàn, đối thoại trực tiếp, giao lưu trực tuyến, phiên tòa rút kinh nghiệm; các mô hình “Phiên tòa giả định”, “Đăng ký giúp đỡ thanh thiếu niên chậm tiến”, “Phối hợp hỗ trợ thanh niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng”, “Cụm dân cư tự quản về an ninh trật tự”, “Khu dân cư nói không với tội phạm”, “Tiếng kèn an ninh”, “Nhà trường 02 phối hợp, học sinh 04 không”, “Đoạn đường tự quản về an toàn giao thông”, “Họ tộc, họ đạo không có tội phạm”, “Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông gắn với tập huấn, nâng cao kỹ năng lái xe an toàn”,

⁵⁰ Cho 1.806.261 lượt người tham dự.

⁵¹ Có 106.827 lượt người dự nghe.

⁵² Thu hút 83.589 lượt người dự thi và cổ vũ.

⁵³ Trong đó, có 6.265 tài liệu được đăng tải trên Internet; nhân bản phát hành 2.144.358 bản.

“Mỗi tuần học 01 điều luật”, “Kết nghĩa giữa các chi đoàn lực lượng vũ trang với chi đoàn địa bàn dân cư”, “Chibi cùng thực hiện an toàn giao thông”... được triển khai thường xuyên, hiệu quả.

Bên cạnh đó, các Câu lạc bộ như “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Thanh niên với pháp luật”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Thắp sáng niềm tin”, “Hôn nhân và Gia đình”, “Phụ nữ với an toàn giao thông” cùng các phong trào thiết thực như “Phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh, sinh viên”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”... tiếp tục được duy trì, tạo môi trường sinh hoạt pháp luật gần gũi, hấp dẫn, giúp nâng cao nhận thức pháp luật trong cộng đồng.

Ngoài ra, nhiều địa phương đã xây dựng và nhân rộng các mô hình đặc thù, gắn với thực tiễn ở cơ sở, tiêu biểu như: “Cổng trường an toàn giao thông”, “Điểm sáng không bạo lực gia đình”, “Quản lý con em không phạm tội và tệ nạn xã hội”, “Bình yên nơi giáp ranh”, “Tổ hòa giải 5 tốt”, “Ngăn ngừa, giảm thiểu bạo lực giới”, “Khu dân cư tự quản về an ninh trật tự”, “Camera an ninh”, “Thắp sáng đường quê”, “Làng phụ nữ kiểu mẫu”, “Thanh niên 2 không, 2 có”, “Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”, “Xe loa tuyên truyền”, “Ngày học tập”, “Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng”; “Tổ liên gia”, “Tổ đoàn kết ở khu dân cư”, “Tổ đoàn kết khai thác thủy sản”... Các mô hình này không chỉ góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật mà còn gắn kết cộng đồng, giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa ở cơ sở.

Đặc biệt, trong thời gian qua, nhiều mô hình PBGDPL ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đã được triển khai, mang lại hiệu quả rõ nét như: “Chương trình PBGDPL kết hợp thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức rung chuông vàng”, “Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến”, nhóm Zalo “Cổng thông tin cộng đồng”, nhóm Zalo theo từng tuyến đường, cụm dân cư; hệ thống Đài truyền thanh thông minh... Qua đó, công tác PBGDPL ngày càng tiếp cận được nhiều đối tượng hơn, tạo kênh tương tác hiện đại, linh hoạt, phù hợp với xu hướng truyền thông số hiện nay.

f. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù

Năm 2025, công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù trên địa bàn tỉnh được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm triển khai đồng bộ, xuyên suốt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý. Hoạt động được tổ chức bằng nhiều hình thức: Tư vấn pháp luật, phổ biến pháp luật trực tiếp, thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, cung cấp tài liệu pháp luật, lồng ghép trong các hội nghị, sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật⁵⁴, qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội⁵⁵,... qua đó, nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của từng đối tượng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

UBND tỉnh đã tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về công tác dân tộc năm 2024 - 2025 theo hình thức sân khấu hoá; xây dựng phóng sự chuyên đề về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, tỉnh đã tổ chức 10 hội

⁵⁴ Nông dân với pháp luật, Phụ nữ với pháp luật, Thanh niên với pháp luật...

⁵⁵ Zalo, Facebook.

nghe, lớp tập huấn với tổng cộng 1.329 người tham dự, gồm các đại biểu, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và cán bộ, công chức của 135 xã, phường.

Toàn tỉnh đã thực hiện hơn 22.504 cuộc PBGDPL cho hơn 111.000 lượt đối tượng tham gia, gồm: 12.900 lượt người đang chấp hành hình phạt tù, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người bị phạt tù hưởng án treo; 38.969 lượt người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn; 400 lượt nạn nhân bạo lực gia đình và người được tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; 40.192 lượt người lao động trong doanh nghiệp; 165 lượt người khuyết tật cùng thân nhân; tặng 02 tủ sách pháp luật cho 2 xã đặc biệt khó khăn.

Các cơ quan, đơn vị đã biên soạn, phát hành trên 200.000 tờ gấp, tài liệu pháp luật, xây dựng và duy trì gần 300 pano, áp phích, bảng tin pháp luật, đồng thời, tổ chức hơn 350 buổi chiếu phim lưu động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa. Nhiều mô hình hiệu quả tiếp tục được duy trì, điển hình: “Địa chỉ tin cậy tại cộng đồng”, “Khu dân cư không có tội phạm”, “Thắp sáng niềm tin”...

g. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học

Năm 2025, công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Gia Lai tiếp tục được triển khai đồng bộ, gắn với nhiệm vụ năm học và yêu cầu xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Hoạt động PBGDPL được tổ chức xuyên suốt từ khối mầm non đến đại học, kết hợp giữa dạy học chính khóa và hoạt động ngoại khóa, góp phần nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật trong học sinh, sinh viên và đội ngũ giáo viên.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các vấn đề trọng tâm, sát với nhu cầu thực tiễn: Phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo đảm an toàn giao thông; phòng, chống đuối nước; giáo dục ý thức bảo vệ môi trường; phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống học sinh.

Toàn tỉnh đã triển khai nhiều mô hình, hoạt động sáng tạo, hiệu quả trong công tác PBGDPL, tiêu biểu: Tổ chức Chương trình PBGDPL kết hợp cuộc thi “Rung chuông vàng”; “Tuần sinh hoạt công dân – học sinh, sinh viên”; Cuộc thi Infographic về an toàn giao thông; Cuộc thi “Tìm hiểu Luật Phòng cháy và chữa cháy”; Cuộc thi “Hiểu pháp luật – Sống văn minh”; chuyên mục “Pháp luật và sinh viên” trên hệ thống LMS; mô hình “Trường học không ma túy”; diễn đàn an toàn giao thông và kỹ năng lái xe an toàn; phiên tòa giả định; Câu lạc bộ Pháp luật; Câu lạc bộ Lý luận trẻ; Tổ công tác PBGDPL; các hình thức truyền thông qua fanpage, nhóm Zalo lớp học, video, infographic; xây dựng website, tủ sách pháp luật điện tử kết nối với hệ thống Thư viện và chuyên mục PBGDPL của Sở Giáo dục và Đào tạo; tổ chức hoạt động ngoại khóa về phòng, chống bạo lực học đường, tác hại của ma túy và các chất gây nghiện.

Bên cạnh đó, các trường THPT trên địa bàn đã lắp đặt pano tuyên truyền pháp luật về nghĩa vụ quân sự, an ninh mạng, phòng chống ma túy, an toàn giao thông..., tạo hiệu ứng trực quan và được duy trì thường xuyên.

UBND tỉnh cũng chú trọng công tác PBGDPL gắn với phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong trường học. Trong năm, đã tổ chức nhiều diễn đàn tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; thành lập và duy trì 06 câu lạc bộ tại các trường PTDTNT; đồng thời, tổ chức 06 hội nghị lồng ghép tuyên truyền tại 06 trường PTDTNT, PTDT Bán trú THCS trên địa bàn tỉnh.

h. Tình hình triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh⁵⁶, các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2025 được các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thường xuyên, liên tục trong cả năm, đặc biệt tập trung cao điểm từ ngày 10/10/2025 đến ngày 08/11/2025.

Theo đó, một chuỗi 17 hoạt động PBGDPL đã được Sở Tư pháp tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện đều khắp từ tỉnh đến tận trường học và địa bàn cơ sở, tác động đến nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội. Có thể kể đến các hoạt động: Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật tỉnh⁵⁷; Chương trình tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số⁵⁸; tổ chức 06 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên tại 02 địa bàn cấp huyện và 04 địa bàn cấp xã⁵⁹; tổ chức 02 cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến⁶⁰; tổ chức Chương trình PBGDPL kết hợp thi Rung chuông vàng cho học sinh là đoàn viên, thanh niên tại 03 trường THPT⁶¹; tổ chức 04 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật, người thực hiện công tác PBGDPL ở cơ sở⁶²; tổ chức hội nghị trực tuyến tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên⁶³; tổ chức 03 Ngày hội “Công dân với pháp luật”⁶⁴; tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho học sinh THPT”; phối hợp với Báo và Đài Phát thanh – Truyền hình Gia Lai xây dựng Tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” về chủ đề Ngày Pháp luật... Đặc biệt, đã thực hiện thành công việc xã hội hóa truyền thông trực quan về Ngày Pháp luật tại các tuyến đường chính trên địa bàn tỉnh, tại trụ sở UBND các xã, phường; các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền huy động hơn 90 triệu đồng từ 40 doanh nghiệp.

Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các xã, phường cũng đồng loạt triển khai nhiều hoạt động PBGDPL theo chủ đề, chủ điểm cho các đối tượng

⁵⁶ Kế hoạch số 15/KH-UBND của UBND tỉnh về hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025.

⁵⁷ Có 356 báo cáo viên pháp luật tỉnh tham dự.

⁵⁸ Có hơn 100 người tham dự.

⁵⁹ Cho gần 700 hoà giải viên.

⁶⁰ Có 45.142 lượt người dự thi.

⁶¹ Có hơn 600 em học sinh tham dự.

⁶² Có 349 người tham dự.

⁶³ Có 47 đại biểu tham dự.

⁶⁴ Có hơn 600 đại biểu là thành viên các nhóm nông cốt ở cơ sở tham dự.

thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực. Bên cạnh việc tổ chức treo băng rôn, phướn, panô, áp phích; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài, ảnh... về Ngày Pháp luật để tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử, một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã có các hoạt động bề nổi, tạo điểm nhấn như: Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến cho học sinh Trung học Phổ thông”⁶⁵, Hội thi “Pháp luật và chính quyền cơ sở trong giai đoạn mới”⁶⁶, Phiên tòa giả định tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh, đoàn viên, thanh niên⁶⁷; tổ chức hội nghị tuyên truyền, PBGDPL tại các thôn, làng về quyền và nghĩa vụ công dân, phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống ma túy⁶⁸...

Từ những hoạt động cụ thể cho thấy, các cấp, ngành, đoàn thể, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh đã tích cực hưởng ứng Ngày Pháp luật, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động PBGDPL, tạo hiệu ứng lan tỏa, thu hút sự quan tâm, tìm hiểu pháp luật, nâng cao nhận thức pháp luật của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh.

3.1.4. Công tác hòa giải ở cơ sở

a. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025⁶⁹; đồng thời, thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, trước ngày 01/7/2025, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Đề án năm 2025, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL và hòa giải ở cơ sở khi triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp⁷⁰.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cùng với đó, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác hòa giải ở cơ sở⁷¹; triển khai thực hiện Quyết định số 1993/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện

⁶⁵ Sở Tư pháp.

⁶⁶ Phường Hoài Nhơn Đông.

⁶⁷ Trung tâm TGPL nhà nước Pleiku phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Tòa án nhân dân khu vực 13, Đội 3 Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Gia Lai, UBND và Công an phường An Bình.

⁶⁸ Xã Ia Hrug.

⁶⁹ Kế hoạch số 3017/KH-UBND ngày 19/12/2024; Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 22/01/2025.

⁷⁰ Tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành: Công văn số 1052/STP-NV2 ngày 04/6/2025 về việc hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 1756/KH-UBND ngày 18/7/2024 triển khai Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.

Tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành: Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 05/3/2025 thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 11/3/2025 tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hòa giải ở cơ sở tại xã Nhơn Châu; Kế hoạch số 23/KH-STP ngày 26/3/2025 thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” năm 2025; Công văn số 637/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 13/5/2025 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL và hòa giải ở cơ sở khi triển khai mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

⁷¹ Công văn số 206/STP-NV2 ngày 24/7/2025.

Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 -2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁷². Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã rà soát, công nhận đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh với 17 thành viên⁷³, đồng thời, hướng dẫn các địa phương thực hiện rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp xã. Tỉnh tiếp tục đăng ký 02 đơn vị⁷⁴ tham gia hoạt động chỉ đạo điểm của Bộ Tư pháp thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”⁷⁵; báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai đúng quy định⁷⁶.

Về mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở, trước sáp nhập đơn vị hành chính, các địa phương trong tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 100/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định. Sau sáp nhập, việc thực hiện mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của HĐND tỉnh ban hành Quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đối với công tác tập huấn, từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp tổ chức 06 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho gần 700 hòa giải viên ở cơ sở và công chức tư pháp - hộ tịch tại 02 địa bàn cấp huyện và 04 địa bàn cấp xã; 01 hội nghị trực tuyến tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên với 47 đại biểu tham dự; 02 hội nghị tập huấn công tác tư pháp, trong đó, có công tác hòa giải ở cơ sở cho 135 xã, phường trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tỉnh cũng phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức 02 hội nghị triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” tại 02 xã điểm là xã Ya Hôi và xã Ia Khuol với 100 đại biểu/hội nghị.

b. Kết quả tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, các địa phương đã tiến hành rà soát, củng cố và kiện toàn các Tổ hòa giải. Mỗi Tổ gồm từ 05 – 13 thành viên, chủ yếu là Bí thư Chi bộ, đại diện Ban hành chính, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và trưởng các chi hội đoàn thể thôn (phụ nữ, cựu chiến binh, nông dân, người cao tuổi, thanh niên...). Đồng thời, các địa phương cũng tăng cường vận động đội ngũ luật sư, luật gia, những người đã và đang là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cùng cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn và đang thường trú tại địa bàn tham gia làm hòa giải viên.

⁷² Công văn số 1100/STP-NV2 ngày 04/10/2025

⁷³ Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND tỉnh về việc công nhận tập huấn viên cấp tỉnh.

⁷⁴ Xã Ia Khuol, xã Ya Hôi.

⁷⁵ Công văn số 682/STP-NV2 ngày 03/9/2025 về việc báo cáo 02 đơn vị cấp xã tham gia hoạt động chỉ đạo điểm của Bộ Tư pháp thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030.

⁷⁶ Báo cáo số 215/BC-STP ngày 08/10/2025 của Sở Tư pháp.

Toàn tỉnh hiện có 2.692 tổ hòa giải với 17.862 hòa giải viên ở cơ sở⁷⁷. Nhằm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở sau sáp nhập đơn vị hành chính, Sở Tư pháp đã in và cấp phát đầy đủ Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở cho 2.692 Tổ hòa giải của 135 xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Công tác nắm bắt, tiếp nhận và giải quyết các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư tiếp tục được các Tổ hòa giải thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở. Năm 2025, các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 1.551 vụ, việc⁷⁸; hòa giải thành 1.323 vụ, việc (đạt 85,2%).

3.1.5. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 996/STP-NV2 ngày 26/09/2025 phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, UBND các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP đến cán bộ, công chức của UBND cấp xã và người dân trong phạm vi quản lý; đồng thời, rà soát và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện các quy định này. Hiện nay, Sở Tư pháp đã xây dựng và triển khai thử nghiệm 02 mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ công tác chuẩn tiếp cận pháp luật từ ngày 01/10/2025 đến ngày 15/12/2025, nhằm đánh giá, hoàn thiện và tích hợp vào “Hệ thống quản lý và tổng hợp chuẩn tiếp cận pháp luật tỉnh Gia Lai” trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh từ ngày 01/01/2026.

3.1.6. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, giám sát công tác HTPLDN; triển khai các hoạt động của công tác HTPLDN theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP bao gồm cung cấp thông tin pháp lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các hoạt động tư vấn pháp luật; nhiệm vụ được giao theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP; các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác HTPLDN giai đoạn 2021 - 2030”; tình hình triển khai, khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị về 02 thủ tục hành chính (TTHC) về HTPLDN và xây dựng, quản lý, sử dụng mạng lưới tư vấn viên pháp luật.

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/01/2025 về triển khai các hoạt động năm 2025 của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

⁷⁷ Trong đó có 6.198 hòa giải viên ở cơ sở là dân tộc thiểu số.

⁷⁸ Trong đó có 970 vụ việc liên quan đến lĩnh vực đất đai; 156 vụ việc liên quan đến lĩnh vực hôn nhân và gia đình; 425 vụ việc thuộc các lĩnh vực khác.

Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tiến hành rà soát, cập nhật VBQPPL của trung ương, VBQPPL của HĐND và UBND tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử các các sở, ban, ngành; xây dựng và phát hành tập tài liệu, VBQPPL liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

- Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về VBQPPL.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2386/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 phê duyệt danh sách cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tỉnh Gia Lai.

- Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật dữ liệu về tư vấn viên pháp luật và thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật.

- Xây dựng Sổ tay điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa chỉ: <https://stp.gialai.gov.vn/about/So-tay-dien-tu-ho-tro-phap-ly-cho-doanh-nghiep-nho-va-vua.html>⁷⁹.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 ban hành Quy chế phối hợp về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp, tham gia đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ thực hiện các thủ tục pháp lý, xử lý các khó khăn, vướng mắc, pháp lý về đầu tư của các doanh nghiệp đang thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

⁷⁹ Kế hoạch số 21/KH-STP ngày 12/09/2025, Quyết định số 147/QĐ-STP ngày 17/09/2025

3.2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PBGDPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế chủ yếu sau:

- Do ảnh hưởng của Cơ bản số 13 và lũ lụt, một số hoạt động trọng điểm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 (từ ngày 03/11/2025 đến ngày 22/11/2025) của các cơ quan, đơn vị, địa phương không triển khai thực hiện được.

- Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ vai trò, ý nghĩa của công tác PBGDPL; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở một số nơi còn hình thức, thiếu quyết liệt; hoạt động phối hợp giữa các cơ quan đôi lúc chưa nhịp nhàng, một số thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh chưa chủ động, tích cực trong thực hiện vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng.

- Việc thành lập Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp xã chưa đồng đều; toàn tỉnh có 19/135 xã, phường thành lập Hội đồng, điều này dẫn đến sự thiếu đồng bộ, gây ra khó khăn nhất định cho công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL và hoạt động tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

- Biến động nhân sự về công chức thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp cấp xã sau sáp nhập (nhiều công chức nghỉ việc hoặc chuyển công tác) cũng là một khó khăn đối với công tác PBGDPL ở cơ sở. Bởi vì, đội ngũ mới nhận nhiệm vụ còn thiếu kinh nghiệm, kỹ năng, chưa nắm bắt đầy đủ nội dung công tác PBGDPL trong thực tiễn số lượng công việc của công chức tư pháp cấp xã là quá nhiều nên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, tổng hợp báo cáo kết quả công tác PBGDPL chưa đầy đủ, kịp thời.

- Phần mềm thống kê ngành Tư pháp theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ sung nhiều trường thông tin mới trong lĩnh vực PBGDPL nhưng được xây dựng và triển khai gấp rút trong thời điểm cuối năm gây lúng túng, khó khăn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện công tác báo cáo thống kê; hệ thống biểu mẫu không hiển thị tên đơn vị khi xuất file riêng từng biểu dẫn đến việc lưu theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở gặp khó khăn.

- Nguồn lực, kinh phí dành cho công tác PBGDPL còn hạn chế trong khi số lượng chương trình, đề án ngày càng nhiều, một số nội dung của các đề án còn chồng chéo; hiệu quả triển khai tại một số nơi chưa cao.

- Trong công tác hòa giải ở cơ sở, hoạt động phối hợp giữa các cơ quan liên quan chưa thường xuyên, thông suốt; công chức phụ trách quản lý công tác hòa giải ở cấp xã chủ yếu kiêm nhiệm, chưa có điều kiện nghiên cứu, hướng dẫn nghiệp vụ kịp thời cho các Tổ hòa giải, hòa giải viên.

- Chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải chưa đồng đều; một số tổ hoạt động còn hình thức, hòa giải viên thiếu bồi dưỡng kỹ năng; công tác huy động nguồn lực xã hội, luật sư, luật gia tham gia hòa giải ở một số địa phương còn hạn chế; điều kiện bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở nhiều xã, phường chưa đáp ứng yêu cầu.

- UBND tỉnh Gia Lai đã chú trọng công tác phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; tuy nhiên, việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp. Một số doanh nghiệp chưa chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

- Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác HTPLDN chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác này nên đôi lúc còn lúng túng trong việc hỗ trợ pháp lý khi doanh nghiệp có yêu cầu.

- Công tác HTPLDN nhỏ và vừa chưa phát huy hiệu quả do một số doanh nghiệp khi có khó khăn, vướng mắc nhưng không chủ động đến cơ quan chức năng để yêu cầu hỗ trợ; việc tiếp cận và triển khai thi hành các quy định của pháp luật đối với các lĩnh vực đang hoạt động còn thụ động.

- Mức hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP còn thấp.

- Kinh phí dành cho HTPLDN có phần còn hạn chế.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

4.1.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi

a. Về công tác hộ tịch

- *Kết quả thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành, đặc biệt là việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật mới được ban hành trong lĩnh vực hộ tịch:* Trên cơ sở Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2025 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành, đặc biệt triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm TTHC. Ngày 09/01/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 481/BTP-HTQTCT ngày 04/02/2025 về việc triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ. Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện và ban hành văn bản triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 07/2025/NĐ-CP đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, quán triệt, triển khai kịp thời Nghị định này cho các Phòng Tư pháp, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- *Tình hình triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực hộ tịch theo Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh:* Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương. Chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo tiến độ đề ra của Đề án 06, trong đó tập trung thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm như:

Thực hiện tiếp nhận giải quyết 02 nhóm TTHC liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng theo đúng quy định, trong đó: đăng ký khai sinh 34.294 trường hợp (đúng hạn: 25.510 trường hợp, quá hạn: 8.784 trường hợp), đăng ký khai tử 17.117 trường hợp.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp nhận và giải quyết các TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện số hóa thành phần hồ sơ tiếp nhận và kết quả giải quyết; thực hiện xác thực điện tử 2 phục vụ 04 nhóm TTHC tiện ích, hướng dẫn công dân tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong thực hiện TTHC trực tuyến. Công chức thực hiện giải quyết hồ sơ đã đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, giải quyết hồ sơ đúng thời gian quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 454/KH-UBND; Kế hoạch số 838/KH-UBND ngày 05/4/2025 triển khai ứng dụng dữ liệu hộ tịch đã số hóa trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ); Quyết định số 1370/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định (cũ) ban hành Kế hoạch triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thiết lập Sở hộ tịch điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Bộ Tư pháp đã xây dựng, triển khai Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch phiên bản mới từ ngày 01/7/2025. Theo đó, Sở Tư pháp thực hiện triển khai kiểm thử và tích hợp giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, kết nối với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử chính thức hoạt động kể từ ngày 01/7/2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai giải quyết các TTHC tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thành công lĩnh vực hộ tịch. Đồng thời, phối hợp với Cục Hành tư pháp - Bộ Tư pháp thực hiện kiểm thử tích hợp giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, kết nối với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử đối với các nghiệp vụ còn lại.

- Việc rà soát, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch ở cấp huyện, cấp xã khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền tại tỉnh: Sở Tư pháp tổ chức 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức tư pháp hộ tịch khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; thực hiện thống kê, rà soát tình hình công chức tư pháp hộ tịch⁸⁰; Bố trí công chức làm công tác hộ tịch đảm bảo trình độ chuyên môn lĩnh vực hộ tịch⁸¹; Rà soát, đăng ký tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức được bố trí làm công tác tư pháp hộ tịch với Sở Nội vụ⁸².

- Các sai sót, vi phạm chủ yếu trong lĩnh vực đăng ký, quản lý hộ tịch phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý hộ tịch hoặc phản ánh, kiến nghị của người dân, báo chí và kết quả xử lý; các khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ hộ tịch: Ở địa phương, qua công tác kiểm tra Sở Tư pháp kịp thời hướng dẫn, giải đáp khó khăn vướng mắc cho địa phương, chưa phát sinh vụ việc

⁸⁰ Công văn số 148/STP-NV3 ngày 18/07/2025

⁸¹ Công văn số 257/STP-NV3 ngày 29/7/2025

⁸² Công văn số 159/STP-NV3 ngày 21/7/2025

phản ánh, kiến nghị của người dân, báo chí về nghiệp vụ hộ tịch.

b. Về công tác quốc tịch

- *Tình hình triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Quốc tịch Việt Nam năm 2025; Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam:* UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quốc tịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁸³ và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quốc tịch Việt Nam⁸⁴.

- *Tình hình triển khai Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030; những khó khăn, vướng mắc về công tác quốc tịch tại tỉnh:* Thực hiện Công văn số 4510/UBND-NC ngày 09/7/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Gia Lai; UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁸⁵.

c. Về công tác nuôi con nuôi

- *Công tác quản lý nhà nước về con nuôi:*

+ Kết quả đơn đốc UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (*thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP*): Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 620/STP-NV3 ngày 03/4/2025 gửi UBND cấp xã về việc rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi gửi UBND cấp xã.

+ Công tác phối hợp liên ngành ở địa phương trong thực hiện việc rà soát các cơ sở nuôi dưỡng, đơn đốc cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ của trẻ em cần tìm gia đình thay thế để thực hiện thủ tục tìm gia đình thay thế cho trẻ em theo đúng quy định của pháp luật: Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 681/STP-NV3 ngày 11/4/2025 và Văn bản số 810/STP-HC-BTT ngày 04/6/2025 gửi Sở Y tế về việc rà soát các cơ sở trợ giúp xã hội và số lượng trẻ em đang được nuôi dưỡng trong các cơ sở trợ giúp xã hội.

+ Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về pháp luật nuôi con nuôi để hạn chế tình trạng nuôi con nuôi mà không đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện viết tin, bài tuyên truyền pháp luật về nuôi con nuôi trên

⁸³ Tờ trình số 68/TTr-STP ngày 15/09/2025

⁸⁴ Công văn số 1013/STP-NV3 ngày 29/9/2025, Kế hoạch số 23/KH-STP ngày 22/9/2025.

⁸⁵ Báo cáo số 317/BC-STP ngày 05/11/2025

Bản tin Tư pháp, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương...

+ Công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đã thường xuyên trao đổi nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi thông qua việc ban hành văn bản trao đổi nghiệp vụ, hướng dẫn trực tiếp cũng như thông qua nhóm Zalo kết nối trực tiếp với các địa phương..., ban hành văn bản chấn chỉnh trong công tác quản lý hộ tịch và nuôi con nuôi tại các địa phương khi có các vụ việc phát sinh⁸⁶.

- *Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước:*

Tiếp nhận và xử lý 44 hồ sơ nuôi con nuôi trong nước (trong đó có 21 nam và 23 nữ); số vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ: không; chấm dứt việc nuôi con nuôi: không; nuôi con nuôi ở khu vực biên giới: không.

- *Tình hình đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài:*

Tiếp nhận và xử lý 01 trường hợp; số vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ: không; công tác lập danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế: Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Y tế rà soát số lượng trẻ em cần tìm gia đình thay thế. Đến nay chưa phát sinh trường hợp trẻ cần tìm gia đình thay thế tại các cơ sở nuôi dưỡng; số lượng cơ sở nuôi dưỡng tham gia vào công tác việc nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh: có 02 cơ sở nuôi dưỡng công lập.

4.1.2. Công tác đăng ký biện pháp bảo đảm (ĐKBPD)

a. Công tác quản lý nhà nước về ĐKBPD (Kết quả kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về ĐKBPD; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ĐKBPD; công tác hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về ĐKBPD)

- UBND tỉnh quyết định và giao Sở Tư pháp áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁸⁷. Hiện nay, Sở Tư pháp đã thực hiện quy trình lấy ý kiến góp ý và trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁸⁸.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 Công bố Danh mục 42 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí trong lĩnh vực Hộ tịch;

- Thực hiện chức năng tham mưu công tác đăng ký biện pháp bảo đảm, Sở Tư pháp đã thành lập Đoàn kiểm tra, ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra 02 cuộc kiểm tra tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hoài Nhơn, Phù Mỹ.

b. Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử

⁸⁶ Văn bản số 669/STP-NV3 ngày 29/8/2025, Văn bản số 1377/STP-NV3 ngày 24/10/2025

⁸⁷ Tờ trình số 92/TTr-STP ngày 07/10/2025

⁸⁸ Tờ trình số 129/STP-NV3 ngày 25/11/2025

dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và các Chi nhánh trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết: 47.180 số phiếu yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, trong đó: 46.191 số phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm, 936 số phiếu yêu cầu đăng ký thay đổi, 53 số phiếu yêu cầu xóa đăng ký; 45.167 số phiếu yêu cầu đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm. Trong đó: 183 số phiếu yêu cầu đăng ký thông báo, 44.899 số phiếu yêu cầu đăng ký thay đổi, 85 số phiếu yêu cầu xóa đăng ký thông báo; 361 số phiếu yêu cầu chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất và 0 Số phiếu yêu cầu cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm.

4.1.3. Công tác bồi thường nhà nước

a. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước

UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2025⁸⁹. Lồng ghép kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trong Kế hoạch kiểm tra công tác tư pháp năm 2025. Thông tin tình hình giải quyết vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước của bà Vũ Thị Hòa. Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn công tác Bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b. Tình hình yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả (tổng số vụ việc yêu cầu bồi thường (số vụ việc từ kỳ trước chuyển sang, vụ việc thụ lý mới), vụ việc đã giải quyết, tổng số tiền theo quyết định giải quyết bồi thường, số tiền đã chi trả, số tiền đã hoàn trả)

Trong kỳ báo cáo không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước.

c. Công tác phối hợp liên ngành trong triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 20/11/2025 về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

4.2. Khó khăn, hạn chế

- Về hạ tầng công nghệ thông tin: Chưa đáp ứng các yêu cầu triển khai, nhiều khi quá tải, hệ thống bị chậm, bị treo, ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho công dân, doanh nghiệp. Hệ thống Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có lúc hoạt động không ổn định gây khó khăn cho việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của Sở và việc đăng ký tài khoản, nộp hồ sơ của công dân.

- Về thực hiện 02 nhóm thủ tục liên thông: Hiện nay, hệ thống phần mềm giải quyết 02 nhóm TTHC liên thông Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí thường xuyên bị lỗi, các địa

⁸⁹ Văn bản số 3122/UBND-NC ngày 30/12/2024

phương gặp khó khăn trong quá trình giải quyết hồ sơ cho công dân.

Hồ sơ liên thông “khai sinh, khai tử” hiện nay vẫn còn tình trạng bị treo, chưa xử lý xong trên Cổng dịch vụ công tỉnh, đồng bộ hồ sơ giữa các cơ quan, tiếp nhận giải quyết còn chậm; nguyên nhân do hệ thống phần mềm để giải quyết hồ sơ thường xuyên bị lỗi và do sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình giải quyết hồ sơ có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Bên cạnh đó, một số hồ sơ trong quá trình nộp có yêu cầu xác nhận qua VNeID nhưng người dân chưa được hướng dẫn cụ thể dẫn đến không nắm được các quy trình thực hiện, bỏ qua việc xác thực hoặc thực hiện xác thực trễ, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.

- Việc đồng bộ dữ liệu hồ sơ giữa “Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp” với “Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh” không ổn định, thường xuyên bị lỗi; dẫn đến UBND cấp xã mất rất nhiều thời gian cho việc xử lý khắc phục và giải quyết hồ sơ bằng phương pháp thủ công.

- Trích lục đăng ký kết hôn và trích lục đăng ký khai tử xuất từ Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử không đúng với mẫu giấy tờ quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 22/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư số 01/2022/TT-BTP hướng dẫn Nghị định số 87/2020/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Số lượng biên chế công chức biên chế chuyên trách lĩnh vực tư pháp - hộ tịch ở các xã có 01 công chức phụ trách là chưa phù hợp với quy mô dân số và trình độ phát triển và nhiệm vụ được giao.

5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chứng thực, trợ giúp pháp lý

5.1. Kết quả đạt được

5.1.1. Công tác hỗ trợ tư pháp, chức thực

a. Tình hình tổ chức và hoạt động của luật sư trong nước, của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam

- UBND tỉnh đã công bố Danh mục gồm 20 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực luật sư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp; Quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết TTHC không liên thông, liên thông trong lĩnh vực luật sư⁹⁰.

- Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra về tổ chức và hoạt động của 03 tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; thực hiện tiếp nhận và giải quyết 58 hồ sơ TTHC; quyết định chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Văn phòng luật sư Phan Anh Cảnh tại Gia Lai; thu hồi 01 Giấy đăng ký hành nghề của luật sư với tư cách cá nhân.

- Trong kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 158 luật sư là thành viên của Đoàn luật sư tỉnh đăng ký hành nghề tại 35 Văn phòng luật sư, 16 Công ty luật, 15 Chi nhánh Công ty luật và 08 Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư.

⁹⁰ Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 26/6/2025, Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 30/6/2025.

b. Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng, tình hình tổ chức và hoạt động thừa phát lại

- Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng:

UBND tỉnh ban hành 02 VBQPPL⁹¹ trong lĩnh vực công chứng; phê duyệt Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁹². UBND tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh⁹³; sáp nhập 01 tổ chức hành nghề công chứng.

Chỉ đạo Sở Tư pháp làm việc với cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Đề án hợp nhất Hội Công chứng viên tỉnh Bình Định (cũ) và Hội Công chứng viên tỉnh Gia Lai (cũ); việc tổ chức Đại hội hợp nhất Hội công chứng viên và tổ chức làm việc với Ban Chấp hành lâm thời với Hội Công chứng viên về các công tác chuẩn bị để đảm bảo Đại hội hợp nhất Hội công chứng viên được tổ chức theo quy định.

Triển khai thực hiện việc chuyển đổi, giải thể các Phòng Công chứng theo quy định của Luật Công chứng năm 2024.

Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng Quyết định của UBND tỉnh chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ UBND cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Tư pháp đã ban hành 16 văn bản rà soát, cung cấp thông tin về giao dịch công chứng phục vụ điều tra cho các cơ quan, đơn vị có liên quan. Tổ chức 02 Hội nghị triển khai Luật Công chứng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 đồng thời triển khai việc hướng dẫn, thực hành việc quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực cho các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ). Tổ chức kiểm tra chuyên đề việc triển khai thực hiện Luật Công chứng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành tại 06 tổ chức hành nghề công chứng. Hoàn thành việc công nhận Điều lệ của các văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh (40 tổ chức) thành lập trước ngày 01/7/2025; các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc xác nhận phần vốn góp gửi kèm theo Điều lệ của Văn phòng.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 40 tổ chức hành nghề công chứng. Trong đó: 06 Phòng Công chứng và 34 Văn phòng công chứng với 89 công chứng viên đang hành nghề trong các tổ chức hành nghề công chứng.

⁹¹ Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

⁹² Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 08/10/2025.

⁹³ Công văn số 4609/UBND-NC ngày 07/10/2025, Sở Tư pháp ban hành văn bản số 1345/STP-NV3 ngày 23/10/2025 yêu cầu tăng cường thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về công chứng, chứng thực.

Số việc công chứng giao dịch: 198.902. Trong đó, giao dịch về bất động sản 140.563; Công chứng giao dịch khác: 58.339; phí công chứng thu được: 76.476.208.284 đồng; thù lao công chứng (giá dịch vụ) 5.744.726.300 đồng; số chứng thực bản sao từ bản chính: 369.689; Phí chứng thực bản sao: 2.156.030.000 đồng; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản: 176.270.000 đồng; Chứng thực chữ ký người dịch: 7.561.626; Phí chứng thực chữ ký người dịch: 34.099.000 đồng; Tổng số tiền nộp vào ngân sách/thuê: 8.484.870.582 đồng.

- Tình hình tổ chức và hoạt động thừa phát lại:

Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thừa phát lại thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp đã thực hiện 03 hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại. Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại 01 trường hợp. Từ chối đăng ký hành nghề Thừa phát lại 01 trường hợp. Thực hiện kiểm tra 01 Văn phòng Thừa phát lại theo Quyết định số 84/QĐ-STP ngày 08/5/2025. Ban hành các văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại⁹⁴. Thông báo về việc chiêu sinh Lớp bồi dưỡng nghề Thừa phát lại khóa 5 theo phương thức trực tuyến kết hợp tập trung; Giải quyết việc đề nghị sao chép tài liệu của Văn phòng Thừa phát lại Phạm Hùng. Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động Thừa phát lại năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 82/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 117/2024/NĐ-CP).

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 03 Văn phòng Thừa phát lại đang hoạt động với 04 Thừa phát lại đang hành nghề. Các Văn phòng Thừa phát lại có trụ sở thuận lợi, trang thiết bị và cơ sở vật chất đầy đủ đảm bảo đáp ứng quá trình hoạt động. Trong kỳ báo cáo, các Văn phòng Thừa phát lại đã thực hiện tổng đạt: 8.458 văn bản, doanh thu 754.465.000 đồng; Lập vi bằng 260 vi bằng, doanh thu: 1.080.519.000 đồng.

c. Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản; quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, hoạt động hòa giải thương mại

- Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản:

UBND tỉnh ban hành quyết định quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ)⁹⁵. UBND tỉnh giao Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan có liên quan áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành quyết định quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

⁹⁴ Công văn số 91/STP-NV2 ngày 15/01/2025; Công văn số 617/STP-NV2 ngày 02/4/2025; Công văn số 953/STP-NV2 ngày 20/5/2025; Công văn số 186/STP-NV3 ngày 23/7/2025; Công văn số 449/STP-NV3 ngày 13/8/2025; Công văn số 623/STP-NV3 ngày 26/8/2025.

⁹⁵ Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 25/3/2025

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp tham gia giám sát đấu giá quyền sử dụng đất theo đề nghị của các tổ chức hành nghề đấu giá. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong lĩnh vực đấu giá tài sản tại 03 tổ chức hành nghề đấu giá. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết 13 TTHC.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 44 đấu giá viên đang hành nghề tại 15 tổ chức hành nghề đấu giá và 08 Chi nhánh của các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trong kỳ báo cáo các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đã thực hiện: Tổng số cuộc đấu giá đã thực hiện: 864 cuộc. Trong đó đấu giá thành 675 cuộc; giá khởi điểm của tài sản đấu giá thành 5.582.992.180.154 đồng; giá trúng đấu giá 6.731.612.581.283 đồng. Tổng số tiền giá dịch vụ đấu giá thu được 10.510.676.077 đồng; số tiền nộp ngân sách 1.605.036.645 đồng.

- Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản:

Chủ tịch UBND tỉnh cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với 01 trường hợp. Từ chối cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên 01 trường hợp. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Doanh nghiệp tư nhân với 01 quản tài viên đăng ký hành nghề và 09 quản tài viên đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân.

- Lĩnh vực Trọng tài thương mại:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Văn phòng đại diện Trung tâm Trọng tài thương mại. Có 05 hòa giải viên thương mại vụ việc đăng ký hành nghề.

d. Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp; tình hình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật theo Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ...

- Tình hình tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật theo Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Chính phủ...: Các Trung tâm tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh hoạt động đúng theo quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật, có nhiều cố gắng, tích cực để từng bước củng cố, hoàn thiện về tổ chức; đồng thời thường xuyên nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm thực tế, để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc, kịp thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong đó chủ yếu là hoạt động tư vấn pháp luật miễn phí. Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 trung tâm tư vấn pháp luật.

Thực hiện hợp nhất Hội Luật gia tỉnh Bình Định (cũ) và Hội Luật gia tỉnh Gia Lai (cũ) thành Hội Luật gia tỉnh Gia Lai⁹⁶. Ban hành quyết định về việc giao nhiệm vụ công tác cho Hội Luật gia tỉnh Gia Lai năm 2026⁹⁷.

- Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 28/3/2025 tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác giám định tư pháp năm 2025;

⁹⁶ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 10/7/2025.

⁹⁷ Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 18/11/2025.

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh bổ nhiệm 02 giám định viên pháp y của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Công an tỉnh tổ chức thành công Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác giám định tư pháp năm 2025; triển khai Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp đến các tổ chức giám định tư pháp, các cơ quan và tổ chức có liên quan. Thực hiện kiểm tra về tổ chức 02 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc (Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng - Sở Xây dựng).

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 235 giám định viên tư pháp (tăng giám định viên pháp y so với cùng kỳ năm 2024), 89 giám định viên tư pháp theo vụ việc; 02 tổ chức giám định tư pháp, 13 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

Trong kỳ báo cáo, các tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 2.774 vụ việc. Trong đó, Trung tâm Pháp y tỉnh 1.176 vụ việc, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh 1598 vụ việc.

đ. Về lĩnh vực chứng thực

- Tình hình thi hành các quy định của pháp luật hiện hành về công tác chứng thực:

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc UBND cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc UBND cấp xã trong lĩnh vực chứng thực trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sở Tư pháp đã thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ cho UBND cấp xã, nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các đơn vị⁹⁸. Trong đó, tập trung chủ yếu nội dung ủy quyền theo khoản 8 Điều 15 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Đồng thời, Sở Tư pháp đã kịp thời hướng dẫn trực tiếp qua ứng dụng Zalo cho công chức làm công tác chứng thực để giải quyết kịp thời vướng mắc, giúp UBND cấp xã, tránh tình trạng chậm trễ hồ sơ TTHC của địa phương.

- Tình hình thực hiện việc cấp bản sao điện tử theo quy định: Nhiệm vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính được UBND tỉnh giao cho Văn phòng UBND tỉnh triển khai, thực hiện hướng dẫn, Sở Tư pháp phối hợp hướng dẫn về nghiệp vụ chứng thực bản sao từ bản chính. Hiện nay đã triển khai được 135/135 xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Các sai sót, phạm vi chủ yếu trong lĩnh vực chứng thực phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan thực hiện chứng thực hoặc phản ánh, kiến

⁹⁸ Công văn số: 200/STP-NV3 ngày 24/07/2025; 722/STP-NV3 ngày 05/09/2025; 1297/STP-NV3 ngày 20/10/2025.

ngợi của người dân, báo chí và kết quả xử lý: Sở Tư pháp đã tổ chức kiểm tra công tác tư pháp theo kế hoạch đối với UBND cấp xã, nhìn chung các đơn vị được kiểm tra chấp hành tốt các quy định, nghiệp vụ trong công tác được giao.

5.1.2. Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)

a. Tình hình thực hiện Luật TGPL năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành

Sở Tư pháp chỉ đạo 02 Trung tâm TGPL nhà nước ban hành Kế hoạch công tác TGPL năm 2025 trên địa bàn tỉnh nhằm tiếp tục thực hiện Luật TGPL năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

b. Kết quả thực hiện TGPL tại địa phương, trong đó đánh giá về việc thực hiện sắp xếp các Trung tâm, Chi nhánh khi hợp nhất tỉnh, bỏ cấp huyện, hợp nhất xã

Thực hiện sắp xếp các Trung tâm, Chi nhánh khi hợp nhất tỉnh, bỏ cấp huyện, hợp nhất xã, tỉnh Gia Lai có 02 Trung tâm TGPL là Trung tâm TGPL Quy Nhơn và Trung tâm TGPL Pleiku. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Phương án số 02/PA-UBND ngày 27/9/2025 của UBND tỉnh về việc tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp: Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện theo phương án sắp xếp các Trung tâm TGPL theo quy định.

Việc sáp nhập từ nhiều Trung tâm độc lập sang mô hình một Trung tâm TGPL nhà nước và các Chi nhánh, giúp tập trung nguồn lực và nâng cao hiệu lực quản lý tổng thể. Nguồn nhân lực, tài chính, và cơ sở vật chất được tập trung lại, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng của đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý và hiệu quả quản lý; thúc đẩy việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực TGPL giúp người dân dễ dàng tiếp cận dịch vụ hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí di chuyển; tạo cơ hội để xây dựng mô hình TGPL thống nhất, đồng bộ với các cơ quan tiến hành tố tụng như Tòa án, Viện kiểm sát trên địa bàn đơn vị hành chính mới, nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động tố tụng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cũng có những khó khăn như địa bàn hành chính sẽ rộng lớn hơn, có thể khiến người dân ở vùng xa (đặc biệt là đối tượng yếu thế) gặp khó khăn hơn trong việc di chuyển đến trụ sở chính để tiếp cận dịch vụ TGPL, nếu các Chi nhánh hoặc điểm TGPL không được bố trí hợp lý. Cần có giải pháp để đảm bảo người dân yếu thế, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, người ở vùng đặc biệt khó khăn - những người ít tiếp cận với công nghệ, vẫn dễ dàng tiếp cận dịch vụ TGPL tại cơ sở. Việc tổ chức lại bộ máy (sáp nhập, giải thể các Trung tâm/Chi nhánh cũ) cần có hướng dẫn kịp thời và quá trình chuyển giao cần phải đảm bảo tính thông suốt của hệ thống, tránh làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ cho người dân. Việc sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác TGPL (Trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên) tại các đơn vị hành chính bị sáp nhập là một thách thức lớn về mặt tinh giản biên chế và bố trí lại nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyên môn, địa bàn mới.

c. Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng (tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC

quy định về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến)

Các Trung tâm TGPL được bố trí kinh phí để xây dựng điểm cầu thành phần tại Trung tâm, đồng thời, xây dựng các nội dung liên quan đến tổ chức phiên tòa trực tuyến, đặc biệt về nội dung phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đồng bộ kết nối phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của Tòa án nhân dân để đảm bảo các điều kiện cần thiết trong việc xây dựng, vận hành, kết nối và tổ chức có hiệu quả phiên tòa trực tuyến theo quy định, vận hành, kết nối và tổ chức có hiệu quả phiên tòa trực tuyến theo quy định.

d. Việc triển khai Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022 giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về việc người thực hiện TGPL trực tuyến tại Tòa án; Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về trực TGPL trong điều tra hình sự

Các Trung tâm TGPL nhà nước chủ động phân công người trực TGPL và người hỗ trợ trực, tiếp nhận thông tin về TGPL qua điện thoại tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Hiện nay, việc phối hợp trực, tiếp nhận thông tin về TGPL qua điện thoại tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai và đang tiếp tục thực hiện có kết quả. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Pleiku thực hiện theo Kế hoạch số 53/KHPH-STP-CATTGGT ngày 25/10/2024 giữa Sở Tư pháp, Công an tỉnh và Trại giam Gia Trung về trực TGPL trong điều tra hình sự trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ); Trung tâm TGPL nhà nước Quy Nhơn tham mưu cho Sở Tư pháp tỉnh Bình Định ký kết Kế hoạch số 49/KHPH-STP-TAND ngày 04/10/2023 về Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện TGPL trực tuyến tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Định.

đ. Việc triển khai hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL

Triển khai hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL, các Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thường xuyên cập nhật vụ việc TGPL trên Hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL. Việc thực hiện cập nhật vụ việc TGPL thụ lý, kết thúc, biến động trên Hệ thống được thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả; đồng thời có sự nắm bắt sát sao tình hình và kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các cá nhân cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Hệ thống.

e. Việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong TGPL

Hiện nay, các TTHC lĩnh vực TGPL được thực hiện trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và tổ chức trên địa bàn tỉnh.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- Việc thực hiện TGPL ngoài trụ sở (lưu động) là một trong những biện

pháp tích cực trong công tác truyền thông về TGPL và nhất là góp phần tích cực cùng với các cấp, các ngành trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Nếu tổ chức thực hiện TGPL của Nhà nước chỉ tập trung tham gia công tác tổ tụng, gần như là một tổ chức của luật sư thì hạn chế lớn đến nhiệm vụ chung của ngành Tư pháp. Trong khi đó kết hợp giữa lý luận với thực tiễn (công tác tham gia tổ tụng với công tác phổ biến giáo dục pháp luật) sẽ góp phần tích cực giúp cho người dân nâng cao nhận thức pháp luật.

- Một số cán bộ làm công tác tổ tụng chưa quan tâm kịp thời giới thiệu hoặc gửi văn bản đề nghị Trung tâm cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tổ tụng bào chữa, bảo vệ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính, người dân tộc thiểu số trong các vụ án dân sự, hành chính; Một số cơ quan tiến hành tổ tụng chưa giải thích đầy đủ về quyền được trợ giúp pháp lý cho các đối tượng người nghèo, cận nghèo có khó khăn về tài chính để họ biết và yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng này. Do đó, số lượng người dân yêu cầu được trợ giúp pháp lý còn thấp, số lượng vụ việc tham gia tổ tụng chiếm tỉ lệ thấp so với nhu cầu thực tế trong xã hội, đặc biệt trong các vụ án dân sự.

- Nhận thức về hoạt động trợ giúp pháp lý của một số cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động này nên các Trợ giúp viên pháp lý, chuyên viên của Trung tâm gặp khó khăn khi thực hiện các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở.

6. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

6.1. Kết quả đạt được

- Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các VB quy định chi tiết thi hành Luật, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tổ chức phổ biến sâu rộng Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các ngành, lĩnh vực đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng tham dự (phổ biến trực tiếp qua hội nghị, hội thảo hoặc qua đài truyền thanh, truyền hình; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt cộng đồng ở địa phương; tổ chức ngày pháp luật; câu hỏi - đáp pháp luật; chuyên mục “Pháp luật và đời sống”;

đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về XLVPHC trong các lĩnh vực khác nhau; tổ chức các câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật” hoặc “Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý” ...); qua đó, góp phần nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về việc tuân thủ pháp luật, hạn chế các hành vi vi phạm, góp phần ổn định đời sống, kinh doanh, sản xuất cho người dân và doanh nghiệp.

- Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 23/5/2025 v/v ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 389/STP-NV1 ngày 08/8/2025 tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại 02 đơn vị cấp tỉnh: Sở Công Thương, Sở Y tế⁹⁹. Kiểm tra công tác TDTHPL và công tác thi hành pháp luật về XLVPHC: Tổ chức kiểm tra tại 06 đơn vị bảo đảm thời hạn theo Kế hoạch số 172/KH-UBND (Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, UBND thị xã Ayun Pa, UBND huyện Chư Sê, UBND huyện Chư Pưh)¹⁰⁰.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, trong năm 2025, Sở Tư pháp đã tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với 46 vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh; trong đó, chủ yếu là các vụ việc VPHC trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, thương mại, an ninh trật tự và an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường... Đồng thời, thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC đối với 08 vụ việc VPHC.

Ngày 19/7/2025, tổ chức hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính tại cấp xã. (tập huấn 77 xã thuộc tỉnh Gia Lai cũ).

Ngày 30/10/2025 và 31/10/2025, Sở Tư pháp đã phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về công tác xử lý vi phạm hành chính tại tỉnh Gia Lai.

6.2. Khó khăn, hạn chế

- Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; hơn nữa, các VB này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng pháp luật, địa phương còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. VD: (1) Điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; trong đó, có quy định nhóm hành vi vi phạm trong lĩnh vực “*sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh hàng hóa*”. Tuy nhiên, hiện nay, các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính quy định chưa thống nhất đối với nhóm hành vi vi phạm trên, có trường hợp quy định “*lĩnh vực thương mại*”, “*buôn bán*”... điều này gây khó khăn trong quá trình áp dụng trên thực tế. (2) Khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) chưa có quy định về lĩnh vực kinh doanh khí, điều này gây khó khăn, lúng túng cho địa phương khi

⁹⁹ Tỉnh Bình Định cũ

¹⁰⁰ Tỉnh Gia Lai cũ

xác định lĩnh vực (nội dung trích yếu của biên bản vi phạm hành chính) trong quá trình lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực kinh doanh khí.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chưa thật sự có hiệu quả. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân tại các địa phương vùng sâu, vùng xa nên tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều.

- Kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật cho công tác XLVPHC còn yếu nên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác này.

7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng; nghiên cứu khoa học pháp lý

7.1. Kết quả đạt được

a. Công tác xây dựng ngành

- Thực hiện Kết luận số 461-KL/TU ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) tại Hội nghị lần thứ 86; Đề án 01/ĐA-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND thuộc UBND xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp. Ngày 01/7/2025 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết công tác Tư pháp năm 2024 và triển khai công tác tư pháp năm 2025 và ban hành Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2025. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thành công Hội nghị công chức, viên chức, người lao động năm 2025 và tổ chức ký kết giao ước thi đua năm 2025. Tổ chức thành công Hội nghị Điển hình tiên tiến ngành Tư pháp tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện, quán triệt Chỉ thị số 08/CT-UBND đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động; xây dựng hoàn thiện phương án sắp xếp khi sáp nhập hai Sở Tư pháp: Bình Định và Gia Lai và tăng cường quản lý, đảm bảo công tác văn thư, lưu trữ được thông suốt, liên tục, bảo đảm quản lý an toàn tài liệu trước, trong và sau khi hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy của phòng, đơn vị.

- Việc thực hiện sáp nhập 02 Sở Tư pháp tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai (cũ) đã hoàn thành. Bộ máy Sở Tư pháp tỉnh Gia lai mới đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Về cơ sở vật chất, phòng làm việc, trang thiết bị, máy móc để phục vụ công tác đã bố trí đầy đủ, ổn định. Sở Tư pháp đã đăng ký mẫu

dầu mới cho Sở và các đơn vị trực thuộc của Sở sau khi thực hiện sáp nhập tỉnh và sáp nhập Sở.

- Trên cơ sở Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai, Sở Tư pháp tỉnh Gia lai đã ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Tư pháp; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng và các phòng thuộc Sở Tư pháp. Sở Tư pháp tỉnh Gia lai đã ban hành Quyết định thành lập Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp và ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng đơn vị trực thuộc Sở; đồng thời, Sở Tư pháp cũng ban hành các Quyết định bổ nhiệm cấp Trưởng, Phó phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; tổ chức hội nghị công bố các Quyết định trên trên tinh thần đoàn kết, phấn khởi. Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai đã tiến hành sắp xếp, bố trí, phân công nhiệm vụ đối với công chức, viên chức, người lao động tại Phòng, đơn vị mình phụ trách để tham mưu lãnh đạo Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác Tư pháp.

b. Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

Bám sát Kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2025¹⁰¹. Theo đó, Sở Tư pháp tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 29/5/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định về Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025; Kế hoạch số 37/KH-STP ngày 13/6/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (cũ) và Kế hoạch số 04/KH-STP ngày 15/7/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp dành cho cán bộ, công chức cấp xã.

- *Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Bình Định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025*: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 29/5/2025 về Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025; theo đó, tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp cho cán bộ, công chức tư pháp tại 58 xã, phường vào ngày 21/6/2025. Nội dung gồm: nghiệp vụ ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, công tác hòa giải ở cơ sở, hộ tịch và chứng thực. Lớp học có 150 học viên tham gia, đảm bảo đúng đối tượng, 100% hoàn thành chương trình nghiêm túc.

- *Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-STP ngày 13/6/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai (cũ)*: Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tập huấn trực tuyến vào ngày 19/6/2025. Đối tượng tham dự gồm đội ngũ tập huấn viên hòa giải và công chức Phòng Tư pháp của 17 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn gồm: một số quy định và kỹ năng hòa giải ở cơ sở; các quy định mới của pháp luật về chứng thực. Hội nghị được tổ chức nghiêm túc, đảm bảo đúng đối

¹⁰¹ Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức năm 2025

tượng, 100% đại biểu tham dự đầy đủ và tiếp thu đầy đủ nội dung chương trình.

- *Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-STP ngày 15/7/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp dành cho cán bộ, công chức cấp xã:* Đơn vị đã tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp dành cho cán bộ, công chức cấp xã. Cụ thể, vào ngày 19/7/2025, Sở Tư pháp đã phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tư pháp cho cán bộ, công chức tư pháp – hộ tịch tại 77 xã, phường thuộc địa bàn Gia Lai cũ, với tổng số 225 học viên tham gia.

- *Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các chuyên đề thiết thực, bao gồm:* Kỹ năng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính; công tác hộ tịch; chứng thực; hòa giải ở cơ sở.

Sở Tư pháp phân công trách nhiệm cụ thể đến các phòng, đơn vị nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và khuyến khích công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Trong năm 2025, đơn vị đã thực hiện đăng ký cho 01 công chức tham gia đào tạo lớp Trung cấp lý luận chính trị; 01 viên chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên và tương đương; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2025. Ngoài ra, đơn vị cử trên 10 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về Cải cách hành chính, công tác tuyển dụng viên chức, chuyển đổi số, Đề án 06/CP do tỉnh tổ chức.

c. Kết quả thực hiện quy định về chuyển đổi vị trí công tác, luân chuyển cán bộ thực hiện công tác tư pháp của địa phương; quy định về bình đẳng giới trong công tác tư pháp và công tác cán bộ Ngành Tư pháp

- *Công tác chuyển đổi vị trí công tác:* Sở Tư pháp đã thực hiện chuyển đổi định kỳ theo đúng quy định và công khai trong toàn đơn vị. Trong kỳ báo cáo, đã tiến hành chuyển đổi 08 công chức, viên chức ở các lĩnh vực công tác.

- *Công tác điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ:* Trong năm, Sở Tư pháp đã triển khai các hình thức điều động, luân chuyển phục vụ yêu cầu công tác và kiện toàn tổ chức bộ máy, cụ thể:

+ Điều động, bổ nhiệm: 04 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhằm đáp ứng yêu cầu nhân sự và tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành.

+ Điều động, luân chuyển: 05 lượt công chức, viên chức giữa các phòng, đơn vị trực thuộc để bố trí vào các vị trí còn thiếu hoặc phục vụ nhiệm vụ đột xuất về công tác cán bộ.

- Bên cạnh việc điều động, luân chuyển trong nội bộ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Tư pháp còn thực hiện nhiệm vụ tăng cường công chức về công tác tại cấp xã theo quy định, bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 5% theo yêu cầu của Bộ Nội vụ và UBND tỉnh đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh. Với chỉ tiêu biên chế được giao là 58 biên chế, Sở phải bố trí tối thiểu khoảng 3 công chức tăng cường về xã để đáp ứng yêu cầu.

- Đến thời điểm báo cáo, Sở đã hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu đề ra. Cụ thể, Sở đã luân chuyển và tăng cường 07 công chức về công tác tại UBND cấp xã, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của công chức tư pháp – hộ tịch. Sau khi thực hiện tăng cường, Sở Tư pháp còn 43 công chức đang làm việc tại cơ quan Sở; cơ cấu tổ chức, nhân sự vẫn được bảo đảm, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

- *Quy định về bình đẳng giới trong công tác tư pháp và công tác cán bộ ngành tư pháp:*

Việc thực hiện bình đẳng giới trong công tác tư pháp và công tác cán bộ của Ngành Tư pháp được triển khai trên cơ sở các quy định của Luật Bình đẳng giới năm 2006, Nghị định số 56/2009/NĐ-CP, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021–2030 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Ngành Tư pháp đã quán triệt nguyên tắc bảo đảm bình đẳng giới trong xây dựng, thi hành pháp luật; lồng ghép vấn đề giới trong quá trình tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường kiểm tra, rà soát, đánh giá tác động giới đối với các chính sách pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về tư pháp.

Đối với công tác cán bộ, Sở Tư pháp tỉnh thực hiện nghiêm quy định về bình đẳng giới trong tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý theo chỉ tiêu của Chính phủ và phù hợp với đặc thù ngành. Các đơn vị đã chú trọng tạo môi trường làm việc bình đẳng, hỗ trợ cán bộ nữ nâng cao năng lực chuyên môn, nhất là trong các lĩnh vực đòi hỏi chuyên sâu như xây dựng pháp luật, hành chính tư pháp, hộ tịch, trợ giúp pháp lý, thi hành án dân sự.

Nhìn chung, việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới trong công tác tư pháp và công tác cán bộ của Ngành Tư pháp đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền con người và thúc đẩy phát triển bền vững của ngành.

d. Công tác thi đua khen thưởng

Ngay từ đầu năm trên cơ sở chương trình, kế hoạch và mục tiêu thi đua của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phong trào thi đua với những nội dung, chỉ tiêu thi đua, thời gian thực hiện¹⁰²; đã quán triệt, khuyến khích công chức, viên chức, người lao động tham gia, hưởng ứng thực hiện tốt các phong trào thi đua. Đồng thời, chỉ đạo các phòng và đơn vị thuộc Sở đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua với phương châm: Các phong trào thi đua phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Ngành, của địa phương, của đơn vị, lấy hiệu quả công tác của cá nhân, đơn vị làm thước đo đánh giá phong trào; việc tổ chức đăng ký thi đua công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị phải khơi dậy mọi nguồn lực, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ra sức thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành.

¹⁰² Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 06/3/2025 của Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua ngành Tư pháp năm 2025

Hội đồng sáng kiến Sở Tư pháp được thành lập theo Quyết định số 103/QĐ-STP ngày 21/8/2025 với 07 thành viên và 01 thư ký. Công tác khen thưởng tại đơn vị kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng người, đúng việc trên cơ sở lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn. Chủ động phát hiện những nhân tố mới, nổi trội, đạt thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các đợt thi đua theo chuyên đề để trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định nhằm tạo động lực để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức phát huy hơn nữa năng lực công tác. Đã kịp thời động viên, khích lệ và tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần tạo nên không khí thi đua sôi nổi, cổ vũ tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động, tạo động lực hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ công tác của Sở. Đến nay, Sở Tư pháp không nhận được khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 42/KH-STP ngày 24/5/2025 nhằm cụ thể hóa nội dung chỉ đạo của Bộ Chính trị, quán triệt đến công chức, viên chức, người lao động.

Ngày 01/8/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND về việc tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến xã, phường, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, theo đó Sở Tư pháp đã triển khai và báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025 tại Văn bản số 647/STP-VP ngày 27/8/2025. Đã hoàn thành báo cáo Tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng giai đoạn 2020-2025; tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025. Tại Hội nghị, Sở Tư pháp đã đánh giá, bình chọn và giới thiệu, biểu dương 05 tập thể và 16 cá nhân là điển hình tiên tiến; lựa chọn cá nhân, tập thể biểu dương tại Đại hội Thi đua yêu nước ngành Tư pháp và phát động phong trào thi đua giai đoạn 2025-2030.

Ngày 24/07/2025, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Để triển khai thực hiện Chỉ thị, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 273/STP-VP ngày 30/7/2025. Theo đó, phát động phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động với chủ đề *“Thi đua đổi mới sáng tạo, tăng tốc, bứt phá, cùng đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc”* với tinh thần *“Làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bứt phá”* và *“6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”* đến công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị.

Ngày 15/8/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND của UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua *“Tỉnh Gia Lai thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bình dân học vụ số”*, trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-STP ngày 30/7/2025 triển khai phong trào thi đua *“Ngành Tư pháp thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”*. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh gắn với thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số

08/KH-STP.

Ngày 25/6/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND về phát động phong trào thi đua “Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh” và giai đoạn 2021-2025. Sở Tư pháp đã triển khai hiệu quả Kế hoạch này. Sở Tư pháp không có công chức, viên chức, người lao động vi phạm về trật tự, an toàn giao thông.

8.2. Khó khăn, hạn chế

- Chủ trương phân cấp mạnh, một số hoạt động tư pháp hành chính về địa phương, cơ sở là đúng nhưng trong khi đó đội ngũ công chức không tăng nên nhiều công chức làm công tác tư pháp địa phương quá tải. Đội ngũ công chức tư pháp biên chế ít; do đó, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.

- Khối lượng công việc ngành Tư pháp ngày càng tăng, nhiều vụ việc phức tạp, yêu cầu về chất lượng, tiến độ công việc ngày càng cao, nhất là ở cấp xã.

- Một số vị trí chuyên môn sâu khó chuyển đổi do yêu cầu kinh nghiệm.

- Có công chức vẫn còn tâm lý còn e ngại khi thay đổi vị trí công tác.

9. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

9.1. Kết quả đạt được

a. Công tác kiểm tra

Sở Tư pháp đã xây dựng kế hoạch kiểm tra và tiến hành kiểm tra các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp như: công chứng, đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm, theo dõi thi hành pháp luật...

Kết quả thực hiện công tác kiểm tra tại địa phương trong lĩnh vực tư pháp trong năm 2025: Đã tổ chức kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025 tại Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh. Đến nay, đã ban hành báo cáo kết quả kiểm tra tại các đơn vị được kiểm tra. Thực hiện công tác kiểm tra trong lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 23/10/2025 Kiểm tra lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp năm 2025. Theo đó, lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước: Tổ chức 04 cuộc kiểm tra tại UBND huyện Ia Grai, xã Ia Dêr, UBND xã Phù Mỹ, xã Vĩnh Thạnh; lĩnh vực giao dịch bảo đảm: Tổ chức 02 cuộc kiểm tra tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hoài Nhơn, Phù Mỹ; lĩnh vực công chứng: Tổ chức 06 cuộc kiểm tra tại Văn phòng công chứng Đặng Minh Khanh, Trần Vinh, Đak Đoa, An Nhơn, Hoài Nhơn, Phù Mỹ; lĩnh vực đấu giá tài sản: Tổ chức 01 cuộc kiểm tra tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9.

Qua kiểm tra, Sở Tư pháp đã hướng dẫn, chấn chỉnh kịp thời những khó khăn, vướng mắc và sai sót trong hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Sở Tư pháp đã theo dõi, đôn đốc các tổ chức đơn vị là đối tượng kiểm tra trong việc thực hiện các Kết luận kiểm tra của Sở.

b. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến

ngợi, phản ánh

Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp; công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành.

- *Công tác tiếp công dân*: Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, công tác tiếp công dân định kỳ theo Quy chế làm việc của Sở Tư pháp. Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp đã tiếp 10 lượt công dân; trong đó: 09 lượt có nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Tư pháp, qua đó Sở Tư pháp giải thích, hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết; 01 lượt làm việc để giải quyết đơn.

+ Kết quả tiếp công dân của thủ trưởng: Không có công dân đến yêu cầu.

- *Công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân*: Thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật khiếu nại, pháp luật tố cáo hiện hành. Trong kỳ báo cáo, tổng số đơn Sở Tư pháp tiếp nhận trong kỳ 62 đơn (05 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia và 21 đơn kiến nghị, phản ánh trực tiếp hoặc qua đường bưu chính, phản ánh của công dân; 26 đơn khiếu nại và 10 đơn tố cáo).

+ Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền: Tổng Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 61 đơn; Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 01 đơn, trong đó:

Về khiếu nại: Sở Tư pháp tiếp nhận 26 đơn khiếu nại. Trong đó, 25 đơn nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã tiến hành lưu đơn, hướng dẫn cho công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định. 01 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã ban hành Thông báo thụ lý số 79/TB-STP ngày 21/8/2025. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết khiếu nại, công dân đã rút đơn khiếu nại, Sở Tư pháp đã ban hành Thông báo đình chỉ giải quyết khiếu nại số 87/TB-STP ngày 29/8/2025.

Về tố cáo: Sở Tư pháp tiếp nhận 10 đơn tố cáo. Nội dung đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 314/STP-VP ngày 01/8/2025, Văn bản số 736/STP-VP ngày 17/4/2025 chuyển đơn tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định, Văn bản số 256/STP-VP ngày 29/7/2025, số 801/STP-NV3 ngày 12/9/2025, 1324/STP-NV3 ngày 21/10/2025 hướng dẫn công dân gửi đơn tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền, các đơn còn lại thực hiện lưu đơn theo quy định.

Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Sở đã ban hành Văn bản trả lời các kiến nghị, phản ánh (số 711/STP-NV2 ngày 15/4/2025).

c. Công tác phòng, chống tham nhũng

Ngày 23/12/2024, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 58/KH-TTra về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Ngày 02/01/2025, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 01/CT-STP về việc thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

năm 2025. Nhằm mục đích quán triệt, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong ngành, nâng cao ý thức, trách nhiệm của từng đơn vị, cán bộ, công chức viên chức, người lao động trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong việc thực thi công vụ.

- Thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, ngành có liên quan về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Tại kỳ báo cáo, chưa đến thời hạn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Sở Tư pháp thực hiện công khai, niêm yết và bàn giao bản kê khai tài sản về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo đúng quy định. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các quy định về bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác tổ chức, cán bộ theo quy định. Đến nay, số công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt việc kê khai, công khai bảng kê khai theo quy định nên Sở Tư pháp không tiến hành kiểm tra, xác minh, xử lý trách nhiệm liên quan đến việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại Sở Tư pháp được tiến hành thường xuyên, đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành thông qua các cuộc họp cơ quan, các đợt sinh hoạt chính trị và trong sinh hoạt Chi bộ định kỳ.

Thường xuyên tổ chức và phối hợp với cơ quan chức năng liên quan tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tích cực tham gia, phối hợp cùng chính quyền phổ biến pháp luật liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân; phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

9.2. Khó khăn, hạn chế

Công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo vẫn còn nghiêng về hình thức tuyên truyền miệng thông qua báo cáo viên nên chưa thật sự thu hút, hấp dẫn người dân tham gia.

10. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

10.1. Kết quả đạt được

Trong kỳ, Sở Tư pháp đã ban hành 77 văn bản tham gia ý kiến về mặt pháp lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. - Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 23/01/2025 về công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, xác định phạm vi, nhiệm vụ trọng tâm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác xây dựng pháp luật; kiểm tra, xử lý VBQPPL; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; theo dõi thi hành pháp luật và XLVPHC; phổ biến,

giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hỗ trợ tư pháp; bồi thường Nhà nước; kiểm soát thủ tục hành chính; tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng; đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ pháp chế nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 23/01/2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

10.2. Khó khăn, hạn chế

Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa thật sự cao. Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) thì người làm công tác pháp chế phải có bằng Cử nhân luật trở lên nên việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương còn gặp phải một số khó khăn nhất định.

11. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

11.1. Kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong công tác tư pháp tại địa phương

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, UBND tỉnh đã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương và các nhiệm vụ được giao về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Với nhận thức và quyết tâm cao, bám sát sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, toàn ngành tư pháp đã tập trung nguồn lực, triển khai toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp các cơ quan, đơn vị, đơn đốc các địa phương và báo cáo cụ thể về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện hoàn thành các nội dung nhiệm vụ theo tiến độ đề ra của Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm như: Xây dựng Sổ tay pháp luật điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực hộ tịch trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Cập nhật kịp thời các VBQPPL mới của Trung ương ban hành, trên cơ sở đó tóm tắt các nội dung chính, điểm cốt lõi để thông tin cho các cơ quan, đơn vị, địa phương biết cập nhật, nắm bắt thông tin phục vụ hiệu quả cho công tác chỉ đạo, điều hành; Cải cách thủ tục, rà soát sửa đổi, bổ sung các

VBQPPL của tỉnh; rà soát đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã được số hoá; đổi mới việc cung cấp dịch vụ hành chính trên lĩnh vực hộ tịch.

- Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, Quyết định số 12/QĐ-BCĐ ngày 18/02/2025 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025; Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Trung ương và địa phương. Theo đó, căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo tiến độ đề ra của Đề án 06. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm như: Thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC tại các huyện, thị xã, thành phố. Đề nghị Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tiếp nhận giải quyết 02 nhóm TTHC liên thông: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng theo đúng quy định, triển khai thực hiện Nghị định số 07/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. Triển khai thực hiện thủ tục liên thông cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 05/05/2023 ban hành Kế hoạch triển khai nhập số liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo hoàn thành xong việc số hoá dữ liệu hộ tịch lịch sử, chuyển vào Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp.

Thực hiện Văn bản số 1049/HCTP-HT ngày 07/8/2025 của Cục Hành chính tư pháp, Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVDC, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản số 406/STP-NV3 ngày 08/8/2025 về việc triển khai rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVDC. Trong đó, Sở Tư pháp yêu cầu Công an tỉnh có văn bản chỉ đạo Công an cấp xã bố trí cán bộ kịp thời phối hợp với UBND cấp xã rà soát và xử lý dữ liệu sai lệch thuộc phạm vi xử lý của cơ quan Công an, chỉ đạo công chức làm công tác tư pháp - hộ tịch nghiên cứu các hướng dẫn tại các Văn bản số 1049/HCTP-HT, Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC, Văn bản số 302/HCTP-HT, thực hiện rà soát, xử lý dứt điểm dữ liệu kết hôn cần rà soát trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử đúng thời hạn. Bố trí công chức hỗ trợ kịp thời đối với các đơn vị có nhiều dữ liệu kết hôn cần rà soát, xử lý; trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho việc rà soát. Đến ngày 20/11/2025, UBND các xã, phường đã rà soát, xử lý được 666 dữ liệu kết hôn, còn 7.321 dữ liệu kết hôn có thông tin sai lệch giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVDC. Việc rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch

giữa CSDLHTĐT với CSDLQGVCĐ được Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tuần cho Công an tỉnh. Ban hành Kế hoạch số 35/KH-STP ngày 28/10/2025 về Xây dựng Sổ tay điện tử hỏi - đáp các TTHC lĩnh vực hộ tịch nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực hộ tịch của người dân bằng hình thức trực tuyến.

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 về việc Phê duyệt phương án triển khai cơ chế giải quyết TTHC lĩnh vực hộ tịch theo hướng “chủ động phục vụ” trên địa bàn tỉnh trên cơ sở khai thác dữ liệu hộ tịch. Trong đó, có phương án cắt, giảm thành phần hồ sơ các TTHC có yêu cầu nộp, xuất trình giấy tờ liên quan đến hộ tịch. Sở Tư pháp ban hành văn bản số 1033/STP-NV3 ngày 30/9/2025 về việc triển khai cơ chế giải quyết TTHC hộ tịch theo hướng “chủ động phục vụ”.

- Thực hiện Văn bản số 1545/BTP-HCTP ngày 24/3/2025 của Bộ Tư pháp về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai đã xây dựng Kế hoạch triển khai việc thiết lập Sổ hộ tịch điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh trong năm 2025. Ngày 15/5/2025, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản số 667/STP-HC&BTTP đề nghị Cục Công nghệ thông tin, Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp hỗ trợ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thiết lập Sổ hộ tịch điện tử cá nhân. Ngày 05/6/2025, Sở Tư pháp tiếp tục ban hành Văn bản số 815/STPHC&BTTP đề nghị Bộ Tư pháp hỗ trợ kết nối chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Hệ thống thông tin giải quyết dịch vụ công, TTHC, khai thác Sổ hộ tịch điện tử cá nhân. Tuy nhiên, đến nay việc thiết lập Sổ hộ tịch điện tử cá nhân chưa được hướng dẫn và triển khai thực hiện.

Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ như: Tiếp nhận và giải quyết các TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện số hóa thành phần hồ sơ tiếp nhận và kết quả giải quyết; thực hiện xác thực điện tử phục vụ 04 nhóm TTHC tiện ích, hướng dẫn công dân tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong thực hiện TTHC trực tuyến. Đối với cán bộ thực hiện giải quyết hồ sơ cần đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, giải quyết hồ sơ đúng thời gian quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án 06 vẫn còn những khó khăn, vướng mắc như sau:

- Về hạ tầng công nghệ thông tin: Cổng dịch vụ công Quốc gia đôi lúc hoạt động chưa ổn định, thường xuyên bị treo, ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC.

- Về công tác phối hợp: Sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xử lý hồ sơ liên thông đôi lúc chưa chặt chẽ, việc trao đổi thông tin, phản hồi lỗi kỹ thuật còn chậm.

- Về người dân thực hiện TTHC: Một bộ phận người dân chưa được hướng dẫn cụ thể về quy trình sử dụng định danh điện tử (VNeID) khi thực hiện hồ sơ trực tuyến, dẫn đến việc nộp hồ sơ còn hạn chế.

- Về thực hiện thể chế: Một số VBQPPL do cấp xã ban hành không gửi hoặc gửi không kịp thời đến Sở Tư pháp để theo dõi, kiểm tra.

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, lĩnh vực cải cách thể chế phát sinh nhiều nhiệm vụ cần thực hiện. Số lượng VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Bình Định, tỉnh Gia Lai (cũ) nhiều; do đó, việc xử lý cần có thời gian thực hiện để bảo đảm chất lượng VBQPPL được ban hành.

11.2. Tình hình triển khai các ứng dụng do Bộ Tư pháp triển khai

Sở Tư pháp luôn chủ động triển khai các phần mềm, ứng dụng do Bộ Tư pháp kịp thời và đúng tiến độ. Phối hợp với các cơ quan có liên quan và hướng dẫn việc thực hiện đăng ký hộ tịch cấp xã đảm bảo thống nhất, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý và cập nhật đầy đủ Văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Văn bản quy phạm pháp luật... Tuy nhiên, qua quá trình triển khai có một số khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, cụ thể:

- Các Hệ thống sử dụng ký tự đặc biệt chưa thống nhất dẫn đến bản điện tử Giấy khai sinh, trích lục khai tử bị lỗi font chữ khi đăng ký cho người tên có ký tự đặc biệt (ví dụ: tên người đồng bào dân tộc thường hay có ký tự đặc biệt là dấu “trăng” trên các chữ ê, ư, â, u... khi tiếp nhận từ Phần mềm liên thông, vào sổ khai sinh, in bản chính Giấy khai sinh thông tin đúng theo tờ khai công dân cung cấp nhưng khi trình ký bản điện tử, dấu trăng lại thành ô vuông và chưa có hướng xử lý; Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch chạy chậm, chưa hoàn thiện các tính năng đăng ký các việc hộ tịch.

- Việc đồng bộ dữ liệu hồ sơ giữa “Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp” với “Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh” không ổn định, thường xuyên bị lỗi; dẫn đến UBND cấp xã mất rất nhiều thời gian cho việc xử lý khắc phục và giải quyết hồ sơ bằng phương pháp thủ công.

- Hồ sơ liên thông đăng ký khai sinh từ Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung sang Phần mềm dịch vụ công liên thông qua để phân tách, chuyển hồ sơ điện tử đến Hệ thống cư trú cơ quan công an và Hệ thống thông tin Bảo hiểm xã hội vẫn còn nhiều hồ sơ chưa được đồng bộ nên trẻ không được cấp thẻ bảo hiểm y tế và nhập khẩu.

- Trích lục đăng ký kết hôn và trích lục đăng ký khai tử được xuất ra từ Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử không đúng với mẫu giấy tờ quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 22/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư số 01/2022/TT-BTP hướng dẫn Nghị định số 87/2020/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và đăng ký hộ tịch trực tuyến.

11.3. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số do UBND cấp tỉnh triển khai

a. Kết quả đạt được

- *Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương:*

Sở Tư pháp Bình Định (cũ): Ban hành Kế hoạch số 11/KH-STP ngày

08/3/2021 về Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Sở Tư pháp giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 83/QĐ-STP ngày 27/07/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Sở Tư pháp Bình Định; Quyết định số 123/QĐ-STP ngày 30/11/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Sở Tư pháp Bình Định; Kế hoạch số 62/KH-STP ngày 30/12/2024 thực hiện chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở Tư pháp năm 2025; Kế hoạch số 14/KH-STP ngày 27/02/2024 Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt danh mục 42 mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 49/QĐ-STP ngày 26/3/2025 về Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Theo đó, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo theo kế hoạch, lộ trình về chuyển đổi số của Ngành đặc ra theo đúng thời gian quy định.

Sở Tư pháp Gia Lai (cũ): ban hành Kế hoạch số 49/KH-STP ngày 27/9/2024 về Chuyển đổi số của Sở Tư pháp năm 2025 và Kế hoạch số 64/KH-STP ngày 30/12/2024 Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 49/KH-STP ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Sở Tư pháp về Chuyển đổi số của Sở Tư pháp năm 2025.

- *Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:* Sở Tư pháp đã trang bị đầy đủ máy tính cho công chức, viên chức, 10/10 đơn vị trực thuộc Sở có mạng cục bộ (LAN-Local Area Network), tất cả các máy tính đều có kết nối mạng Internet, có 01 máy tính không kết nối Internet vì lý do bảo mật an toàn thông tin. Sở đã thực hiện kết nối vào mạng Truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh. Trang bị hệ thống thiết bị tường lửa Firewall FortiGate 60F và phần mềm diệt virus có bản quyền trên tất cả các máy tính nhằm bảo đảm an toàn thông tin trong cơ quan, đơn vị.

- *Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu:* Hiện nay, Sở Tư pháp đã cung cấp Danh sách thông tin tổ chức, cá nhân hành nghề hỗ trợ tư pháp theo các lĩnh vực: công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, giám định tư pháp, thừa phát lại, trọng tài thương mại, quản lý, thanh lý tài sản, hoà giải thương mại, giao dịch bảo đảm, tư vấn pháp luật tại địa chỉ: <https://stp.gialai.gov.vn/about/thong-tin-to-chuc-ca-nhan-hanh-nghe-bo-tro-tu-phap.html>.

- *Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng:* Thực hiện, xây dựng phát triển các hệ thống nền tảng theo quy định. Sở Tư pháp tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn. Thực hiện cập nhập dữ liệu, bổ sung vào cơ sở dữ liệu hiện có, phục vụ tra cứu thông tin chuyên môn.

- *Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:* Sở Tư pháp đã triển khai phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực đối với hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Bình Định, nhằm cung cấp bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và lưu trữ lâu dài; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hành nghề công chứng, UBND cấp xã tra cứu thông tin.

- *Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh*

nghiệp: Sở Tư pháp hoàn thành việc nâng cấp Trang thông tin điện tử tại địa chỉ <https://stp.gialai.gov.vn/> cung cấp đầy đủ theo Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định quy định về việc cung cấp thông tin và các thông tin về TTHC, cung cấp thông tin người phát ngôn báo chí và đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định, các thông tin về pháp luật, thông tin chuyên ngành,... của trung ương, của tỉnh, của Sở được công khai minh bạch, thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân đến liên hệ công tác, tiếp cận thông tin.

- *Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh*: Phối hợp triển khai, thực hiện xây dựng, phát triển đô thị thông minh theo kiến trúc theo yêu cầu.

- *Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần*: Trên cơ sở kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), Sở đã nâng cấp hạ tầng CNTT và triển khai các giải pháp phát triển hệ thống phần mềm dùng chung, đảm bảo an toàn dữ liệu. Sở Tư pháp thực hiện đăng tải công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, tuyên truyền khuyến khích người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức một phần, dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đăng ký nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích. Hiện nay, Sở Tư pháp đang thực hiện cung cấp thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp Gia Lai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Hiện tại, Sở Tư pháp triển khai thực hiện và thông báo công khai 158 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 63 dịch vụ công trực tuyến một phần theo các Quyết định công bố của UBND tỉnh trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

Đã triển khai 03 thủ tục đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn trực tuyến; phối hợp tổ chức Hội nghị trực tuyến hướng dẫn quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ đăng ký khai sinh, khai tử trong giải quyết 02 nhóm dịch vụ công liên thông: (1) Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; (2) Đăng ký khai tử – xóa đăng ký thường trú – giải quyết mai táng phí, tử tuất trên Phần mềm hộ tịch điện tử theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ, triển khai thực hiện Quy trình giải quyết TTHC đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến trên địa bàn tỉnh từ ngày 03/4/2025. Các nhóm thủ tục được hướng dẫn thống nhất, đảm bảo đúng quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ.

b. Khó khăn, hạn chế

- Hạ tầng công nghệ thông tin của ngành phục vụ chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; hệ thống thiết bị công nghệ thông tin, phần cứng cấu hình thấp; hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin còn hạn chế.

- Hệ thống phần mềm giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng phí thường xuyên bị lỗi, các địa phương gặp khó khăn trong quá trình giải quyết

hồ sơ cho công dân.

- Về tiếp nhận và giải quyết 02 nhóm Dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử” theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ, vẫn còn tình trạng hồ sơ bị treo, chưa xử lý xong trên Cổng dịch vụ công tỉnh Gia Lai.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2026

Năm 2026 diễn ra trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh triển khai Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2026–2030 và yêu cầu đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Đối với tỉnh Gia Lai nói riêng, quá trình chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân – doanh nghiệp đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp. Trước yêu cầu hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, tăng cường hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, ngành Tư pháp cần tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng công tác pháp chế, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác hộ tịch – quốc tịch – chứng thực, phổ biến pháp luật, thi hành án dân sự và trợ giúp pháp lý. Việc triển khai nhiệm vụ năm 2026 đòi hỏi Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai và toàn ngành phải chủ động, linh hoạt, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, siết chặt kỷ cương, đồng thời nâng cao trách nhiệm của đội ngũ công chức nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và cả nước trong giai đoạn mới.

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2026

1. Phương hướng, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác VBQPPL năm 2026;
- Tham gia góp ý, thẩm định kịp thời các VBQPPL do các cấp, các ngành đề nghị;
- Thực hiện công tác kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền;
- Kiểm tra việc xây dựng và ban hành VBQPPL theo địa bàn;
- Rà soát, hệ thống hóa VBQPPL theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực;
- Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Sở phân công.

1.2. Công tác pháp chế và Theo dõi thi hành pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và Kế hoạch TDTHPL năm 2026 trên địa bàn tỉnh;
- Kiểm tra, khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực trọng tâm, liên ngành;
- củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

1.3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

- Ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.
- Xây dựng Kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp trên địa bàn tỉnh.
- Phổ biến các văn bản luật mới được Quốc hội thông qua trong năm 2025, năm 2026 và có hiệu lực thi hành trong năm 2026 theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương.
- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 80/KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án: “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”; “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027”; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân”; “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2024 - 2030”; “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”; “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; “Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”...
- Thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; quản lý nhà nước về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật theo quy định.
- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026.

b. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1.4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, hỗ trợ tư pháp, chứng thực, trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục triển khai thực hiện các công việc chuyên môn theo Kế hoạch và các công việc chuyên môn theo chỉ đạo, yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06/CP và Nghị quyết 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hộ tịch; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai công tác quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ tra cứu, khai thác, sử dụng phần mềm hộ tịch, hướng dẫn thực hiện TTHC cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn lĩnh vực hộ tịch, chứng thực cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Tổ chức 04 đợt kiểm tra, hướng dẫn công tác hộ tịch, chứng thực 04 xã trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực cho tư pháp cấp xã; báo cáo, thống kê tình hình công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Văn bản tăng cường hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản; Rà soát, công bố công khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Rà soát các cơ sở trợ giúp xã hội và nhu cầu tìm gia đình thay thế cho trẻ em.

1.5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với các vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đảm bảo thời hạn và trình tự thủ tục theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh;

- Hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh;

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

1.6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

a. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở Tư pháp bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, có biên chế hợp lý theo đúng quy định;

- Xây dựng Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức. Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu theo từng lĩnh vực chuyên ngành trong công tác tư pháp;

- Quan tâm chỉ đạo giải quyết công tác tư pháp địa phương; tập trung phát hiện, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành, đặc biệt là cấp cơ sở; tạo điều kiện, hỗ trợ công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng. Trong chỉ đạo và điều hành bám sát kế hoạch, linh hoạt trong từng việc cụ thể; lấy hiệu quả tác động kinh tế - xã hội trên địa bàn làm thước đo đánh giá chất lượng công tác tư pháp, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong ngành.

b. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức Đảng, đoàn thể đối với công tác thi đua khen thưởng.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2026 tại đơn vị bám sát Kế hoạch của Bộ Tư pháp, của UBND tỉnh và gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức của các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; gắn kết chặt chẽ phong trào thi đua với công tác khen thưởng, góp phần phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của tập thể, cá nhân; tạo khí thế thi đua sôi nổi, sâu rộng, bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao trong chương trình công tác của cơ quan.

- Chú trọng bồi dưỡng, phát hiện các hạt nhân, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua của ngành, đơn vị. Kịp thời biểu dương và nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến bằng nhiều hình thức.

1.7. Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a. Công tác kiểm tra

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với một số lĩnh vực Tư pháp thuộc quản lý của Sở Tư pháp. Tập trung kiểm tra vào các lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp như: công chứng, đấu giá tài sản, luật sư, đăng ký giao dịch bảo đảm, theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường hoạt động kiểm tra xử lý các vụ việc tiêu cực liên quan đến công chức, viên chức, người lao động.

b. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, hướng dẫn, xử lý yêu cầu, kiến nghị kịp thời. Nắm chắc tình hình công dân ở địa phương; tăng cường phối hợp tốt hơn nữa với các sở, ngành tại địa phương.

- Xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

c. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan.

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết xử lý nghiêm khi phát hiện các hành vi vi phạm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp để tăng cường hiệu lực, hiệu quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực trong công tác hỗ trợ tư pháp.

1.8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc, ứng dụng có hiệu quả Văn phòng điện tử tại cơ quan, đơn vị; tiếp tục triển khai và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch chuyển đổi số đã đề ra.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Đối với công tác soạn thảo, xây dựng, thẩm định chính sách, thẩm định văn bản: Các chính sách; văn bản được ban hành phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, đảm bảo về trình tự thủ tục nhằm góp phần nâng cao năng lực và chỉ số cạnh tranh của tỉnh trong việc phát triển kinh tế xã hội.

- Đối với công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản: Tiến hành đồng bộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan nhằm phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời các VBQPPL có dấu hiệu vi phạm để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến địa phương.

2.2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác này; từ đó, có sự quan tâm đầu tư đúng mức các điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức triển khai công tác thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp

huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật XLVPHC.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo luật định.

2.3. Công tác pháp chế

Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2.4. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Tăng cường kiểm tra, xử lý thông tin và kiến nghị kịp thời; hoàn thiện bộ máy, kiện toàn tổ chức, bố trí đủ nhân lực có chất lượng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng kế hoạch theo dõi có trọng tâm, trọng điểm và ưu tiên đánh giá kết quả thực tế hơn là quy trình.

2.5. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng

- Trên cơ sở Kế hoạch công tác của Ngành, của UBND tỉnh và của Sở; từng Phòng và đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp thực hiện Kế hoạch công tác năm với nội dung, thời gian hoàn thành, mục tiêu thi đua cụ thể và các giải pháp thực hiện; yêu cầu mỗi CCVC, người lao động trong toàn ngành phải chủ động, sáng tạo, đoàn kết, trách nhiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; giáo dục về tư tưởng; chăm lo cải thiện cho đời sống tinh thần và vật chất, về môi trường làm việc của công chức, viên chức và người lao động.

- Thường xuyên phát động và duy trì công tác thi đua trong năm nhằm chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước và của ngành Tư pháp trong năm; duy trì có hiệu quả phong trào thi đua của cơ quan, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến xuất sắc. Định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thi đua để kịp thời vinh danh, tôn vinh, khen thưởng về vật chất lẫn tinh thần đối với những cá nhân, tập thể có sáng kiến hay việc làm tốt để cổ vũ, khơi dậy và phát huy tiềm năng của mỗi công chức, viên chức và người lao động.

- Đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các tổ chức đảng, đoàn thể, vai trò tiên phong của đảng viên trong cơ quan.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Bộ Tư pháp cần phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của VBQPPL để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Bộ Tư pháp cần phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật XLVPHC; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của luật để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương. Đồng thời, phối hợp với Bộ Nội vụ có cơ chế kiến toàn đội ngũ công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

3. Công tác pháp chế

Bộ Tư pháp cần thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế và không nên giới hạn về số lượng tham gia để địa phương cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ pháp chế đầy đủ. Đồng thời, biên soạn và cung cấp tài liệu kịp thời để địa phương có cơ sở hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp chế.

4. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả THPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật; thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ THPL cho địa phương.

5. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

- Đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu, có quy định cụ thể trong Luật PBGDPL (sửa đổi) đối với việc thành lập và tổ chức hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ, thuận lợi cho việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của các cấp, các ngành có liên quan trong công tác PBGDPL ở cơ sở.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục rà soát, nâng cấp, khắc phục các lỗi hiển thị, bổ sung hướng dẫn chi tiết đối với các trường thông tin mới phát sinh trong lĩnh vực PBGDPL theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP; tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho công chức tư pháp cấp xã để bảo đảm thống nhất, thuận lợi trong công tác thống kê, báo cáo.

- Tăng cường triển khai tập huấn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, các đề án về PBGDPL và hướng dẫn đánh giá xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm đáp ứng nhu cầu của đội ngũ công chức mới nhận nhiệm vụ, đặc biệt đối với công chức ở cấp xã.

- Đề nghị Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, sớm tham mưu Chính phủ trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật để phù hợp yêu cầu thực tiễn. Đồng thời, nghiên cứu ban hành quy định cụ thể về mô hình điển hình, tiên tiến trong công tác hòa giải ở cơ sở, trong đó, xác định rõ phạm vi, đối tượng, tiêu chí công nhận, thẩm quyền đánh giá và quy trình nhân rộng, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch và khả thi.

- Đề nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành mới Bộ tài liệu tập huấn theo Chương trình khung và thường xuyên cập nhật quy trình, kỹ năng hòa giải ở cơ sở; xây dựng cơ chế huy động luật sư, luật gia, tổ chức trợ giúp pháp lý tham gia hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở; xem xét, cân đối quy định chế độ hỗ trợ phù hợp cho hòa giải viên.

6. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Đề nghị UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, Bộ Công an nâng cấp đường truyền mạng được thông suốt, tránh tình trạng chậm, treo và một số lỗi kỹ thuật. Đặc biệt là đồng bộ hồ sơ giữa các cơ quan đối với 02 nhóm TTHC liên thông “khai sinh, khai tử”.

- Đề nghị Bộ Tư pháp cấu hình lại biểu mẫu trích lục đăng ký kết hôn và trích lục đăng ký khai tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch theo đúng với mẫu giấy tờ quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTP.

Trên đây là báo cáo Tổng kết công tác tư pháp năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh kính báo cáo Bộ Tư pháp theo dõi, chỉ đạo. 

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- PVPTD VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C3. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế